TỔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM
Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**
Website : **longchuathuongxot.vn**
ĐT: **38.290.093**

12/2015

Các linh hồn tội lỗi nhất cũng sẽ đạt đến mức thánh thiện cao vời nếu như họ tín thác vào Lòng Thương Xót của Ta...

(NK 1784)

(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯỚNG

HÃY MỞ LÒNG MÌNH CHO THÁNH Ý THIÊN CHÚA
NOI GƯƠNG ĐỨC MARIA SỐNG MÙA VỌNG CỦA NGÀI

LM GB. VÕ VĂN ÁNH

Thưa anh chị em, ngay từ những ngày đầu của Mùa Vọng, tôi giới thiệu gương của Đức Maria để anh chị em có đủ thời giờ mà tập sống *Mở lòng mình cho Thiên Chúa.*

1. GƯƠNG CỦA ĐỨC MARIA SỐNG NIỀM TIN VÀO THIÊN CHÚA

Trong hành trình Mùa Vọng, Đức Trinh Nữ Maria chiếm địa vị đặc biệt, vì như Mẹ đã trông chờ việc ứng nghiệm lời hứa của Thiên Chúa trong một cách thế độc nhất vô nhị. Mẹ đã chào đón Đức tin trong xác thân Giêsu, Con Thiên Chúa, với một thái độ vâng phục hoàn toàn thánh ý Thiên Chúa.

Hôm nay, tôi muốn suy tư vắn gọn với anh chị em về **Niềm tin của Mẹ Maria**, khởi đi từ **biến cố Truyền Tin**: Thiên Thần chào Mẹ: ***Mừng vui lên hỡi Đấng đầy ân phúc! Đức Chúa ở cùng Bà*** (Lc 1, 28). Thoạt tiên tiếng ***"Mừng vui lên"***, đây không phải là

tiếng chào bình thường, nhưng là một lời mời Đức Maria bước vào một niềm vui sâu xa. Đó là sự loan báo thời tận mãn những nỗi chán chường, những thứ đang hoành hành trong thế giới như sống có hạn, đau khổ, chết chóc, sự ác, bóng tối sự dữ, có vẻ như đang làm lu mờ ánh sáng của Thiên Chúa. Đây là một lời chào ám hiệu sự khởi đầu của Tin Vui, Tin Mừng.

Đức Maria hỏi lời chào ấy có ý nghĩa gì? Câu trả lời nằm trong vế thứ 2 của lời chào: **Đức Chúa ở cùng Bà**.

Trong sách Sophonia, chúng ta thấy cách diễn đạt này: Hỡi vui mừng, hỡi thiếu nữ Sion… Vua Israel chính là Đức Chúa đang ngự giữa ngươi… Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi đang ngự giữa ngươi, là Vị Cứu Tinh quyền năng (Sophonia 3, 14-17) và Người sẽ cắm lều giữa dân Người, trong lòng thiếu nữ Sion.

Trong cuộc đối thoại giữa sứ thần và Đức Trinh Nữ Maria, thì lời hứa này được thực hiện cách xác thực. Maria đã được đồng hóa với dân đã được đính ước với Thiên Chúa và Đức Maria đích thực là Nữ Tử Sion, xét trên bình diện Ngôi Vị; nơi Mẹ niềm trông chờ Chúa đến đã thỏa đáng. Thiên Chúa hằng sống đã cắm lều trong cung lòng Mẹ.

2. Thánh Luca đã thuật lại câu chuyện của Đức Maria dựa vào câu chuyện song song của **Tổ phụ Abraham. Như Vị Tổ Phụ vĩ đại là Cha những kẻ tin**, vì Người đã từng đáp lời mời gọi của Thiên Chúa, đã rời khỏi vùng đất mình sinh sống an toàn, để bắt đầu một cuộc lữ hành hướng đến vùng đất Thiên Chúa sẽ chỉ cho và sẽ sở hữu nó vì lời hứa của Thiên Chúa.

Đức Maria đã đáp lại lời mời gọi của Thiên Chúa với cùng một cung cách, nghĩa là Mẹ hoàn toàn tín thác vào Lời, vào sứ điệp của Thiên Chúa mà sứ thần loan báo và do đó **Mẹ cũng trở nên mẫu gương** và **Mẹ của tất cả các kẻ tin**.

3. Hôm nay, tôi muốn nhấn mạnh một khía cạnh quan trọng khác. Đó là **việc mở lòng mình cho Thiên Chúa** và **với hành động của Ngài trong niềm tin tưởng vào Thiên Chúa** và **nhất là mở lòng mình ra cả trong việc mình không hiểu sẽ ra sao như Abraham tín thác nơi Thiên Chúa cả khi lời hứa ấy bí nhiệm và khó chấp nhận**. Đối với Đức Maria cũng thế, đức tin

của Mẹ Maria sống niềm vui của biến cố Truyền Tin, nhưng Mẹ cũng phải đi qua đêm tối của cuộc khổ hình Thập giá của Con Mẹ, để sau cùng đạt tới ánh sáng của Chúa Phục Sinh.

4. ÁP DỤNG THỰC HÀNH

Đối với hành trình Đức tin của mỗi người chúng ta cũng không khác hành trình Đức tin của ông Abraham hay của Đức Maria. Có lúc Đức tin chúng ta sáng sủa, an ủi, nhưng cũng có lúc chúng ta gặp các chặng đường mà Thiên Chúa xem ra vắng bóng. Sự thinh lặng của Người đè nặng trên con tim chúng ta và ý muốn của Người không đúng với điều chúng ta mong muốn. Nhưng chúng ta càng rộng mở lòng cho Thiên Chúa, đón nhận Đức tin, hoàn toàn đặt **niềm tin tưởng nơi Thiên Chúa nhiều bao nhiêu, thì Thiên Chúa, với sự hiện diện của Người, lại càng khiến chúng ta có khả năng sống mọi cảnh huống cuộc đời trong an bình** và chắc chắn sẽ tín thành vào tình yêu thương của Người bấy nhiêu, điều này buộc chúng ta ra khỏi chính mình và các dự án riêng của mình. **Vì Lời Chúa là ngọn đèn hướng dẫn các tư tưởng và hành động của chúng ta**.

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI XUẤT BẢN

***"Đối thoại những vấn đề KHOA HỌC VÀ ĐỨC TIN"*, do nhà xuất bản Phương Đông liên kết với nhà sách Hòang Mai ấn hành. Đây là những bài Cha Đan Vinh tức Linh Mục Đa Minh Đinh Văn Vãng đã nghiên cứu và viết từ những năm cuối thập niên 70. Gần đây, Cha đã bổ sung và phổ biến trên các trang mạng Công Giáo trong và ngoài nước, được nhiều người hoan nghênh, đề nghị in thành sách. Cuốn sách được cập nhật và được Đức Tổng Giám Mục PhaoLô Bùi Văn Đọc cho phép sử dụng (Imprimatur).**

Sách đẹp, bìa cứng, in trên giấy trắng, khổ 16x24; đề cập đến 31 vấn đề được giải đáp theo chiều hướng khoa học tự nhiên và đức tin siêu nhiên, rồi kết thúc mỗi đề tài bằng câu Lời Chúa và lời cầu nguyện.

Sách bán tại Văn Phòng Hội Đồng Mục Vụ Gx Sao Mai, cạnh tháp chuông nhà thờ. Giá 40.000đ một cuốn.

CHÚA NHẬT II MÙA VỌNG, NĂM C

Mở rộng lòng ra đón nhận ơn cứu độ: Thiên Chúa rất yêu thương con người, thế nhưng có người nghĩ rằng để được Chúa yêu thương thì mình phải hoàn hảo. Nghĩ thế, nên họ cố gắng luyện tập mọi nhân đức và tránh không bao giờ phạm tội. Tuy nhiên, đó là dựa vào sức mình. Phần Thiên Chúa thì khó mà cứu độ những kẻ dựa vào sức mình như vậy.

Có một thầy tu kia tên là Ambrôsiô, rất đạo đức, rất thông minh, và cũng rất cần cù. Thầy được mời đi giảng tĩnh tâm nhiều nơi, và ai nấy đều kinh ngạc vì kiến thức và uy tín của Thầy. Thầy sung sướng vì đã làm chủ được mọi việc mình làm.

Nhưng đột ngột thầy ngã bệnh, không còn làm gì được nữa. Ban đầu, Thầy rất tuyệt vọng. Nhưng sau một thời gian, Thầy chợt nghĩ phải biết cách dùng cơn bệnh của mình để hiểu được những khổ đau của người khác. Thế là Thầy vui sống với cơn bệnh của mình. Khi có ai đến với Thầy, Thầy chia sẻ những suy nghĩ của mình và an ủi, khuyến khích họ. Kết quả là thời gian nằm bệnh của Thầy còn sinh hoa quả nhiều hơn thời gian Thầy còn khoẻ mạnh. Trước khi chết, Thầy viết: *"Trước đây tôi đã đi theo một hướng, rồi thình lình tôi bị buộc phải đi theo một hướng khác. Nhưng nhờ đó tôi đã học biết về bản thân mình và về người khác nhiều hơn gấp bội so với những gì tôi học biết trong những năm trước khi bệnh".*

Có rất nhiều hoàn cảnh lạ lùng mở lòng chúng ta ra đón nhận những điều Chúa muốn ban cho chúng ta. Khi chúng ta đến với Chúa trong tư thế của người tự mãn và hùng mạnh, thì khi đó chúng ta đẩy Ngài ra xa. Còn khi chúng ta đến với Ngài mà cảm thấy yếu đuối, nghèo nàn, thì khi đó chúng ta mời Ngài vào lòng mình. Chính những sự bất toàn của linh hồn chúng ta mở rộng lòng chúng ta đón nhận ơn ban của Chúa, vì đó là những vết thương thu hút cặp mắt nhân từ của Chúa, làm cho chúng ta đáng được Ngài thương xót và chữa lành. Chúa Giêsu đã nói: *"Người khoẻ mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần".*

Cách dọn đường cho Chúa ngày hôm nay: Nếu muốn đón Chúa, dù Ngài đến bằng cách nào

chăng nữa, thì chúng ta cũng phải chuẩn bị, phải dọn đường cho Ngài đến. Gioan Tiền Hô dạy chúng ta cách dọn đường cho Chúa: *"Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Ngài đi. Mọi thung lũng, phải lấp cho đầy, mọi núi đồi, phải bạt cho thấp, khúc quanh co, phải uốn cho ngay, đường lồi lõm, phải san cho phẳng".*

Cách nói đầy hình tượng của Thánh Kinh thật đơn sơ dễ hiểu: Công việc dọn đường cho Chúa của chúng ta là chấn chỉnh đời sống, là điều chỉnh tư tưởng, lời nói, việc làm của mình. Đó chính là ý nghĩa của từ *"metanoia"*, nghĩa là hoán cải, thay đổi, trở lại, không chỉ trong hành động vi phạm các nguyên tắc luân lý, mà cả trong lời nói và suy nghĩ, não trạng, trong hiểu biết của chúng ta nữa.

Ngày nay, việc chuẩn bị đón Chúa trong Mùa Vọng dễ bị *"nhiễu"* bởi những cách chuẩn bị bề ngoài và nặng tính thương mại. Hang đá, máng cỏ đủ kiểu đủ mầu, đèn hoa rực rỡ, cờ xí tung bay… đẹp thì đẹp thật đấy, nhưng là những hình ảnh rất xa lạ với cảnh Bê-lem đích thực. Tệ hơn nữa, có không ít người lại bị nhiễm cách người đời mừng Lễ Thiên Chúa giáng trần, bằng những hàng hóa sang trọng và những bữa tiệc linh đình, phung phí, thậm chí tội lỗi nữa.

Vì thế, mỗi người, mỗi gia đình, mỗi cộng đoàn Kitô hữu chúng ta hãy tự kiểm điểm một cách chân thành và khiêm tốn:

1/ Sự hiểu biết của tôi về Thiên Chúa, về Giáo Hội, về cách sống Đạo… và rao giảng Tin Mừng đã tạm đủ và phù hợp với Tin Mừng và Giáo Huấn của Giáo Hội chưa? Tôi phải làm gì để có được một hiểu biết đầy đủ hơn về Thiên Chúa, về Giáo Hội, về cách sống Đạo, về cách rao giảng Tin Mừng?

2/ Cách suy nghĩ, cách đánh giá con người và sự việc của tôi dựa vào Phúc Âm và giáo huấn của Giáo Hội hay dựa vào dư luận và thói thường của thế gian?

3/ Mọi hành động của tôi (làm ăn, buôn bán, việc đạo, việc đời…) nhằm mục đích làm đẹp lòng Thiên Chúa và sinh ích sinh lợi (vật chất, tinh thần, tâm linh) cho bản thân tôi và những người chung quanh (gia đình, bạn bè, lối xóm, khu vực, xã hội) hay chỉ nhằm thỏa mãn lòng ích kỷ và các dục vọng xấu trong tôi?

Chắc chắn khi thành thật trả lời các câu hỏi trên, chúng ta sẽ thấy *"thung lũng"* phải lấp đầy, *"núi đồi"* phải san bằng, *"đường quanh co"* cần phải uốn ngay trong tư tưởng, lời nói, hành động thường ngày của mình.

CHÚA NHẬT III MÙA VỌNG, NĂM C

BÍ QUYẾT HẠNH PHÚC

Lời Chúa hôm nay kêu gọi chúng ta hãy vui luôn. Nhưng làm thế nào để có thể vui luôn? Câu chuyện sau đây có thể cho ta câu trả lời.

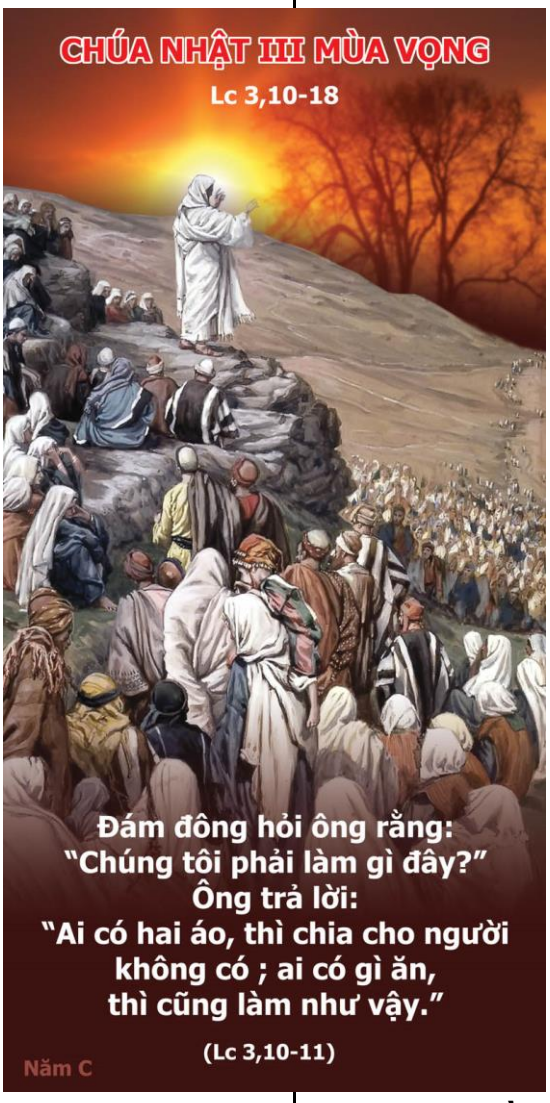

Một người chăn cừu sai đứa con trai của mình đến hỏi một nhà hiền triết về bí quyết của hạnh phúc. Nhà hiền triết đưa cho chàng trai một chiếc muỗng đựng đầy dầu và bảo: *"Hãy cầm chiếc muỗng đi vòng quanh tòa lâu đài này và cố làm sao đừng cho một giọt dầu nào bị đổ".*

Chàng trai nghe lời, đi vòng quanh tòa lâu đài, đôi mắt chẳng dám nhìn bất cứ thứ gì khác mà chỉ dán chặt vào chiếc muỗng. Khi chàng trở lại, nhà hiền triết hỏi *"Có thấy gì không?".* Chàng trai đáp *"Dạ, chẳng thấy gì cả".* Nhà hiền triết lại bảo *"Bây giờ hãy đi một vòng nữa và hãy mở mắt quan sát tòa lâu đài".* Chàng trai lại cầm chiếc muỗng đi một vòng. Lần này chàng chăm chú ngắm nhìn từng chi tiết của tòa lâu đài: những gian phòng rất đẹp, những món trang trí rất mỹ thuật, khu vườn đầy hoa thơm cỏ lạ, những vòi nước rất ngoạn mục... Khi trở lại, chàng kể hết cho nhà hiền triết nghe. Ông hỏi: *"Thế những giọt dầu ta giao cho ngươi thì sao?".* Chàng nhìn xuống chiếc muỗng. Ôi thôi, dầu đã đổ hết chẳng còn giọt nào.

Bấy giờ nhà hiền triết nói: *"Ta chỉ có một lời khuyên nhỏ cho ngươi: bí quyết của hạnh phúc là khả năng vừa ngắm được mọi vẻ đẹp của tòa lâu đài, vừa không làm đổ mất một giọt dầu nào trong muỗng".* Chàng trai trẻ

☞

chợt hiểu: người chăn cừu có thể du ngoạn để ngắm nhìn những vẻ đẹp khắp nơi, nhưng không bao giờ được quên đàn cừu của mình. Bí quyết hạnh phúc là vừa chu toàn nhiệm vụ được giao cho mình, vừa vui hưởng cuộc sống.

Thật dễ có hạnh phúc khi ta làm điều ta muốn làm. Nhưng để tìm được hạnh phúc không phải trong điều ta muốn làm mà trong điều ta phải làm thì phải có ơn Chúa.

Hạnh phúc thật không do thỏa mãn được những ước muốn ích kỷ của mình. Hạnh phúc thật không thể có khi những điều ta làm lại khác với những điều ta tin. Hạnh phúc thật không thể có khi không có tình yêu. Bởi vậy nỗi buồn sẽ ập xuống trên ta mỗi khi ta trả lời "không" với tình yêu.

Chúng ta cũng không nên đồng hóa vui và sướng. Sướng thuộc về thể xác, còn vui thuộc về tinh thần. Sướng chẳng bao lâu rồi cũng sẽ chán, còn vui thì không bao giờ chán.

Điểm cuối cùng: chỉ có Chúa mới đong đầy mọi mơ ước của chúng ta, do đó nguồn phát sinh hạnh phúc chính là sự hiện diện của Chúa. Có Chúa trong đời ta thì đời ta sẽ vui. Ngôn sứ Isaia kêu gọi *"Hãy vui lên".* Nhưng tại sao vui? Thưa vì *"Có Chúa ở giữa chúng ta".* và Thánh Phaolô viết cho tín hữu Philipphê: *"Tôi muốn anh em hãy vui luôn".* Tại sao? Thưa *"Vì Chúa đã đến gần".* Niềm vui mà thế gian này không thể ban cho chúng ta là niềm vui xuất phát từ ý thức về Chúa và về tình yêu của Ngài đối với chúng ta.

"CHÚA ĐÃ ĐẾN GẦN"

"Chúa đã đến gần". Câu này nghĩa là gì?

- Phải chăng là đã gần đến lễ Giáng sinh? Hôm nay vào tuần thứ ba Mùa Vọng rồi. Chỉ còn hơn một tuần nữa thôi. Hiểu như vậy là hời hợt quá.

- Phải chăng là Chúa đã ở ngay cửa lòng chúng ta. Chỉ cần chúng ta mở cửa thì Ngài bước vào? Đúng vậy. Việc quan trọng nhất phải làm không phải là dọn dẹp bên ngoài mà là mở rộng cửa lòng để đón Chúa.

- Và còn một nghĩa rất đặc biệt nữa: *"Chúa đã đến gần"* nghĩa là Chúa ở ngay trong những người gần cạnh chúng ta, ở ngay trong công việc chúng ta đang làm, ở ngay trong hoàn cảnh chúng ta đang sống. Ăn thua là chúng ta có nhận ra Chúa đang ở rất gần chúng ta hay không?

CHÚA NHẬT IV MÙA VỌNG, NĂM C

ĐỨC MẸ VÀ LỄ GIÁNG SINH

Gương Đức Mẹ có thể giúp chúng ta biết cách chuẩn bị Lễ Giáng sinh.

a/ Đức Mẹ luôn tin vào Lời Chúa, như nhận xét của Bà Êlisabét: *"Em thật có phúc, vì đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Ngài đã nói với em".* Chuẩn bị Lễ Giáng sinh là quan tâm đọc Lời Chúa và tin vào Lời ấy.

b/ Đức Mẹ luôn vâng theo ý Chúa: Trong biến cố Truyền tin, Người đã thưa với Thiên thần *"Này tôi là tôi tớ Chúa, xin vâng".* Chuẩn bị lễ Giáng sinh là tỉnh táo nhận ra ý Chúa đối với mình và cố gắng vâng theo.

c/ Đức mẹ sẵn sàng giúp đỡ người khác: dù đường xá xa xôi, Đức Mẹ không ngại và đến thăm để giúp đỡ Bà Êlisabét. Chuẩn bị lễ Giáng sinh là quan tâm đến người khác và sẵn sàng giúp đỡ họ.

THĂM VIẾNG

a/ Viếng thăm là một hành động biểu lộ tình thương

Vừa nghe sứ thần truyền tin cho biết bà Ê-li-sa-bét có thai được sáu tháng, Maria liền *vội vã* lên đường đến thăm bà. Bà Ê-li-sa-bét sống ở miền núi, chắc chắn cuộc hành trình của Maria lên miền núi để thăm người bà con không tránh được mệt nhọc, vất vả.

Chắc chắn việc Đức Maria đến thăm bà Ê-li-sa-bét là do sự thúc đẩy của yêu thương. Ngài không đến thăm thì bà Ê-li-sa-bét chẳng trách Ngài được, lý do là bà ấy đâu biết rằng Ngài biết bà mang thai. Vả lại chính Ngài cũng đang mang thai, mà đường xá lại xa xôi. Chính tình thương đã thúc đẩy Ngài đi, vì Ngài rất giàu tình thương. Và cũng chính vì giàu tình thương mà Ngài xứng đáng làm Mẹ của Chúa Giêsu, là hiện thân của tình yêu Thiên Chúa.

Tình yêu đòi hỏi phải biểu lộ ra, chứ không giữ kín bên trong. Một tình yêu giữ kín, không được biểu lộ thành hành động, không phải là một tình yêu đích thực. Tương tự như lời thánh Giacôbê: *"Đức tin không có việc làm là đức tin chết"* (Gc 2, 26). Cũng vậy, tình yêu không việc làm, không được

biểu lộ là tình yêu chết. Tình yêu phải được biểu lộ ra thành sự quan tâm, chăm sóc, năng tìm cách gặp gỡ người thân, làm cho người thân trở nên tốt đẹp, hạnh phúc hơn. Tình yêu đích thực đòi hỏi phải năng gặp nhau, nhất là những lúc người mình yêu có chuyện vui hoặc buồn. Đi thăm viếng nhau là đòi hỏi của tình yêu đích thực, là biểu lộ sự quan tâm đến nhau. Vì thế, chúng ta hãy năng thăm viếng những người chúng ta yêu mến. Mà đã là người Kitô hữu, tất nhiên chúng ta có rất nhiều người mình phải yêu mến, nhất là những người lâm cảnh đau khổ, túng thiếu, những người lâm vào thế kẹt, những người cần chúng ta tới thăm viếng hơn cả. Đến thăm nhau là một cách tuyệt vời để biểu lộ tính gia đình, tình huynh đệ, tình yêu thương của Kitô giáo.

b/ Đến thăm để đem Chúa đến cho người mình thương

Khi Đức Maria đến thăm bà Ê-li-sa-bét, thì Ngài cũng đem Chúa đến cho bà ấy. Nhờ Đức Maria mang Chúa đến, nên không chỉ bà Ê-li-sa-bét vui mừng, mà hài nhi trong bụng bà cũng vui mừng theo, đến nỗi phải *"nhảy lên"* trong bụng mẹ. Và chắc chắn cũng chính vì Đức Maria mang Chúa đến, mà niềm vui của bà Ê-li-sa-bét và hài nhi mới tăng lên một cách lạ thường như thế. Sự hiện diện của Đức Maria cùng với bào thai Giêsu còn biến đổi hai mẹ con bà Ê-li-sa-bét, khiến hai người được tràn đầy Thánh Thần, và nhận ra được sự hiện diện của Thiên Chúa nơi Đức Maria, đồng thời tin vào Thiên Chúa vững mạnh hơn.

Đến thăm không chỉ là một phương cách biểu lộ tình yêu, nói lên sự quan tâm, mà còn là một dịp thuận lợi để đem Chúa đến cho người mình thăm viếng. Nhờ ta đem Chúa đến, mà niềm vui của người được thăm tăng lên gấp bội, và họ nhận lãnh được Thánh Thần nhờ sự hiện diện của Chúa do ta mang đến. Chính Thánh Thần của Chúa trong ta sẽ thánh hóa, biến đổi họ nên tốt lành, thánh thiện, chứ không phải ta.

Đem Chúa đến cho người mình thăm viếng, không có nghĩa là mình nói thật nhiều thật hay về Chúa cho họ nghe. Rất nhiều người nói về Chúa rất nhiều rất hay, nhưng thật sự không mang Chúa trong mình. Chúa là tình thương, mình chỉ mang Chúa đến cho họ, khi chính mình yêu thương họ thật sự, bằng một tình yêu chân thực. Đức Maria có nói gì về Chúa với bà Ê-li-sa-bét đâu! Mình chỉ mang Chúa đến cho họ, khi mình đến với họ với ý muốn làm hiện thân của Chúa.

LỄ THÁNH GIA THẤT
GIA ĐÌNH NADARÉT VÀ GIA ĐÌNH CHÚNG TA

Thánh Gia Nadarét là một gia đình như hầu hết các gia đình khác nhưng lại khác hẳn tất cả những gia đình khác.

Như hầu hết các gia đình, gia đình Nadarét:

- Nghèo: Vì nghèo không có vốn đầu tư kinh doanh, gia đình Nadarét phải lấy sức mình ra làm việc để sinh sống: thánh Giuse làm thợ mộc, Đức Maria làm nội trợ suốt ngày bận rộn với những việc nấu nướng, giặt giũ, may vá, quét dọn… Chúa Giêsu khi còn nhỏ thì phụ giúp cha mẹ, lớn lên nối nghiệp thánh Giuse làm nghề thợ mộc. Đây là một gia đình lao động, tay chân.

- Mặc dù quần quật suốt ngày nhưng cũng chỉ đủ ăn không dư giả. Trong Tin Mừng ta tìm thấy hai bằng chứng về tình trạng không dư dả của gia đình Nadarét: Khi đem con đầu lòng dâng vào Đền Thờ cùng với lễ vật theo luật định, những gia đình khác người thì dâng tiền, người thì dâng chiên cừu, còn gia đình của thánh Giuse chỉ dâng có một đôi chim câu là thứ lễ vật của những người nghèo. Khi đi Bêlem, hai ông bà không có tiền thuê nhà trọ nên đành phải trú chân trong hóc đá, chỗ làm nơi tạm trú cho súc vật. Gia đình này không dư dả.

- Vì túng thiếu nên dĩ nhiên cũng không được người đời coi trọng mà còn bị khinh chê. Ta nhớ lúc Chúa Giêsu đã đi rao giảng mà vẫn còn có người nhận xét về Ngài bằng một giọng khinh chê *"Con ông thợ mộc như thế mà là Đấng Cứu thế cái nỗi gì!"*

Nhưng gia đình Nadarét lại khác tất cả các gia đình khác:

- Khác ở chỗ tự ý chọn cuộc sống lao động chân tay nghèo nàn. Là Con Thiên Chúa, Chúa Giêsu có thể chọn sinh ra trong một gia đình giàu có nhưng Ngài đã chọn sinh ra trong một gia

☞

đình lao động nghèo nàn như thế.

- Khác ở chỗ mặc dù nghèo nhưng những người trong gia đình này không lục đục với nhau như thường thấy trong các gia đình chúng ta.

- Khác ở chỗ dù nghèo nhưng không gian tham, trộm cắp như thường thấy trong nhiều gia đình khác.

Tóm lại gia đình Nadarét dù nghèo, dù làm lụng vất vả nhưng rất hạnh phúc rất thánh thiện.

Nhìn vào nếp sống gia đình này, ta có thể học được rất nhiều bài học quý giá:

1/ Bài học thứ nhất là trong gia đình, mọi người đều phải làm việc. Thánh Giuse làm thợ mộc, Đức Mẹ làm nội trợ, Chúa Giêsu khi nhỏ giúp cha giúp mẹ và lớn lên cũng làm nghề thợ mộc. Người nào việc ấy, người mạnh làm việc nặng, người yếu làm việc nhẹ, người chưa rành thì phụ giúp những người khác, ai cũng có công việc theo khả năng của mình. Cổ nhân đã nói "nhàn cư vi bất thiện" ở không thì sinh ra hư đốn làm điều không tốt.

b/ Bài học thứ hai là ta phải nên thánh ngay trong những việc lao động hằng ngày của chúng ta.

Có rất nhiều người than rằng vì bận rộn làm ăn nên đạo hạnh bê trễ. Đây là một quan niệm sai lầm, tách đời ra khỏi đạo, chia cách việc làm với đạo đức. Dĩ nhiên người bận rộn làm việc thì không có nhiều giờ để đọc kinh, để đến nhà thờ. Nhưng mỗi sáng dành ra vài phút để cầu nguyện, mỗi tối dành vài phút cầu nguyện nữa, Chúa nhật thu xếp đi lễ khoảng hơn 1 tiếng đồng hồ, như vậy đâu phải là nhiều. Và thậm chí nếu mình quá bận rộn thực sự để không thể làm những việc đó thì Chúa cũng không bắt tội chúng ta, Chúa chỉ bắt tội lười, có thể làm mà không làm thôi. Vả lại sống đạo đâu phải chỉ là đọc kinh cầu nguyện, mà là đem tinh thần đạo vào chính cuộc sống của mình.

- Người sống đạo thật thì không đợi đến lúc tới nhà thờ mới nhớ tới Chúa, nhưng họ luôn dâng mọi việc họ làm hằng ngày cho Chúa, kết hợp với Chúa trong chính công việc của mình.

- Người sống đạo thật thì cố gắng tránh những cám dỗ trong khi làm việc: cám dỗ làm cẩu thả, gian dối, cám dỗ lười biếng, cám dỗ trộm cắp. Như vậy vừa làm việc họ vừa rèn luyện đạo đức và lập công trước mặt Chúa.

- Người sống đạo thật thì biến việc làm hằng ngày thành những công nghiệp, những lễ vật dâng lên Thiên Chúa và họ nên thánh bằng chính những công việc họ làm.

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 1

Tìm Hiểu Tông Chiếu
Dung Nhan Lòng Xót Thương

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Trở về từ Thượng Hội đồng Giám mục Thế giới Thường kỳ Lần thứ XIV về ơn gọi và sứ vụ của gia đình trong Giáo hội và thế giới ngày nay, Đức Tổng Giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc cho biết Thượng Hội đồng nhấn mạnh đến vai trò chủ động của các gia đình. Bài tham luận *La famille, sujet de la pastorale* (*Gia đình, chủ thể của mục vụ)* do ngài trình bày nhắc nhở các gia đình phải hết sức tích cực làm mục vụ tông đồ cho các gia đình khác. Đức Tổng còn cho biết về linh đạo của lòng Chúa thương xót thì…: "… phải đi sâu vào trong Giáo hội và đi sâu vào trong gia đình, để với lòng thương xót đó, người ta mới dễ tha thứ cho nhau trong lòng Giáo hội, trong mỗi gia đình".[1] Vâng, trong bối cảnh của thời đại lòng Chúa xót thương và với viễn ảnh của Năm thánh ngoại thường về lòng thương xót sắp tới (08/12/2015–20/11/2016), chúng ta hãy cùng nhau thực hiện việc tìm hiểu *Tông chiếu Dung nhan lòng xót thương.*

Cái nhìn khái quát

Để tìm hiểu về *Tông chiếu Dung nhan lòng xót thương*, một tông chiếu do Đức Giáo hoàng Phanxicô ban hành (12-4-2015), với sự ấn định năm thánh ngoại thường về lòng thương xót (*Misericordiae Vultus: Bull of Indiction of the Extraordinary Jubilee of Mercy*), việc so sánh sau đây giữa *Tông chiếu Misericordiae vultus* với *Thông điệp Dives in misericordia* cho chúng ta một cái nhìn khái quát.

[1] WGPSG, T5, 05/11/2015 - 09:21.

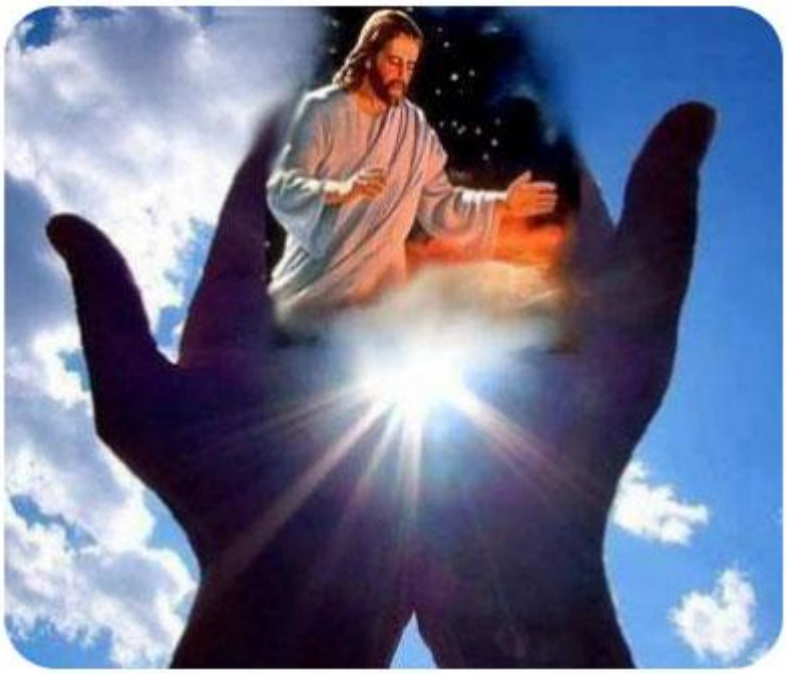

Theo đó: (1) *Dives in misericordia* một lần sử dụng từ *merciless*, năm lần sử dụng từ *mercies,* 29 lần sử dụng từ *merciful*, và 218 lần sử dụng từ *mercy*;[2] còn (2) *Misericordiae vultus* một lần sử dụng từ *merciless*, một lần sử dụng từ *mercies*, 25 lần sử dụng từ *merciful,* và 167 lần sử dụng từ *mercy*. [3] Hơn nữa, *Thông điệp Dives in misericordia* với độ dài của khoảng 36 trang giấy A4 chỉ có 15 số; trong khi đó, với độ dài của chỉ khoảng 16 trang giấy A4, *Tông chiếu Misericordiae vultus* có đến 25 số.

Với 25 số rất cô đọng này, *Tông chiếu Misericordiae vultus* được phân phối như sau: (1) Năm thánh, chủ đề và thời điểm: lý do công bố Năm thánh ngoại thường về lòng Chúa thương xót, thời gian cử hành Năm thánh này (1-5); (2) Tình thương xót, hành động của Thiên Chúa trong mặc khải Thánh kinh: lòng thương xót (*mercy*) là từ ngữ then chốt nói lên tác động của Thiên Chúa đối với nhân loại (6-9); (3) Tình thương xót là nền tảng của đời sống Giáo hội, (10-12); (4) Tình Chúa là Cha hay thương xót, xã hội

---

[2] "… việc nghiên cứu sự xuất hiện của 253 lần sử dụng những từ ngữ *merciful*, *merciless*, *mercy, mercies…* thực sự góp phần giúp người đọc hiểu khá đầy đủ về nội dung *Thông điệp Thiên Chúa giàu lòng thương xót*" (Ủy ban Giáo dân [HĐGMVN], *Tìm hiểu Thông điệp Thiên Chúa giàu lòng thương xót* [TP. HCM: LHNB, 2012], 7).

[3] "… việc nghiên cứu sự xuất hiện của 194 lần sử dụng những từ ngữ *mercy, merciful*, *merciless*, *mercies…* thực sự góp phần giúp người đọc hiểu khá đầy đủ về nội dung *Tông chiếu Dung nhan lòng xót thương*" (Ủy ban Giáo dân [HĐGMVN], *Tìm hiểu Tông chiếu Dung nhan lòng xót thương* [TP. HCM: LHNB, 2015], 7).

ngày nay xem ra đang quên dần (13-17); (5) Thành phần thừa sai: ơn gọi của Giáo hội, ơn gọi của mỗi cá nhân trong Năm thánh này: "Hãy thương xót như Cha… có lòng thương xót" (18-19); (6) Tình thương xót và công lý: những thể hiện cụ thể của lòng thương xót trong Năm thánh (20-21); (7) Năm thánh, ân xá, liên tôn, Thánh mẫu, Giáo hội: với những người phạm vào những tội ác và những kẻ tham nhũng, ân xá trong Năm thánh, viễn tượng đại kết, kết luận (22-25).

Theo đó, Năm thánh ngoại thường về lòng Chúa thương xót sẽ là một năm hồng ân, một năm xót thương, Mùa Chay của Năm thánh là thời điểm để sống sốt sắng hơn, giao hòa với Chúa và anh chị em mình qua Bí tích Hòa Giải. Trong Mùa Chay, Đức Giáo hoàng sẽ sai đi các thừa sai của lòng Chúa thương xót….

Tuy nhiên, *Tông chiếu Misericordiae vultus* với 25 số như trên cũng có thể được chia thành ba phần gọn gàng như sau: (1) Ý niệm về lòng thương xót, (2) Một số gợi ý để cử hành Năm thánh, và (3) Một số lời kêu gọi.

Ý niệm về lòng thương xót

Trong phần trình bày ý niệm về lòng thương xót, Đức Giáo hoàng Phanxicô nhấn mạnh đến việc mở cửa Năm thánh tại Đền thờ Thánh Phêrô với lý do ngày 08 tháng 12: (1) Ngày lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, Đức Maria là đấng được Thiên Chúa thương đặt là người thánh thiện không tỳ ố "… để nhân loại không bị lẻ loi và lệ thuộc sự ác"; (2) Năm nay là dịp kỷ niệm 50 năm bế mạc Công đồng Vaticanô II, phá đổ những bức tường thành khép kín Giáo hội với thời gian quá lâu trong một thành trì đặc ân, để đưa Giáo hội đi "loan báo Tin mừng một cách mới mẻ", sử dụng "liều thuốc thương xót, thay vì dùng những võ khí ngặt nghèo".

Đức Giáo hoàng cũng truyền dạy rằng trong mỗi giáo phận cần có một Cửa Năm Thánh như dấu chỉ hiệp thông của toàn thể Giáo hội. Phần ý niệm lòng thương xót còn khẳng định lòng thương xót là xà nhà của Giáo hội, với khẩu hiệu của Năm thánh là "Các con hãy có lòng thương xót như Chúa Cha".[4]

[4] Lc 6,36.

Gợi ý và lời kêu gọi…

Trong phần gợi ý để cử hành Năm thánh, Đức Giáo hoàng Phanxicô đưa ra một số chỉ dẫn thực hành,[5] cho phép một số linh mục thừa sai của lòng thương xót được tha những tội dành quyền giải cho Tòa thánh, và nói về yếu tố đặc biệt của Năm thánh chính là ân xá. Trong phần đưa ra một số lời kêu gọi, Đức Giáo hoàng Phanxicô viết: (1) về thiện ích của chúng ta, (2) về những người gây ra hoặc đồng lõa với sự tham nhũng, (3) về việc đối thoại liên tôn, và (4) về tương quan giữa công lý và lòng thương xót. Phần cuối, Đức Giáo hoàng Phanxicô nhắc đến hình ảnh Đức mẹ Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót. Là hòm bia giao ước giữa Thiên Chúa và nhân loại, Mẹ Maria minh chứng lòng thương xót của Con Thiên Chúa không có giới hạn. Trong viễn tượng ấy, ngài nhắc đến Thánh Maria Faustina, người được kêu gọi đi vào chiều sâu của lòng Chúa xót thương. Theo đó, nghĩa vụ đầu tiên của Giáo hội chính là dẫn đưa tất cả mọi người vào trong mầu nhiệm cao cả của Lòng Chúa xót thương, chiêm ngưỡng dung nhan Chúa Kitô.

Để kết

Để góp phần đưa linh đạo của lòng Chúa thương xót: "… đi sâu vào trong Giáo hội và đi sâu vào trong gia đình, để với lòng thương xót đó, người ta mới dễ tha thứ cho nhau trong lòng Giáo hội, trong mỗi gia đình",[6] 25 số của *Tông chiếu Misericordiae vultus* với rất nhiều đề tài có liên hệ sẽ lần lượt được tìm hiểu qua việc nghiên cứu sự xuất hiện của 194 lần sử dụng những từ ngữ *mercy, merciful*, *merciless*, *mercies*….

11-11-2015

GTHH

[5] Một số chỉ dẫn thực hành: (1) Đi hành hương; (2) Đừng xét đoán, hãy tha thứ và cho đi, (3) Cởi mở tâm hồn đối với những môi trường bên lề cuộc sống, mang lại an ủi, cảm thương, liên đới và quan tâm, (4) Vui mừng thực thi những công việc bác ái về thể lý và tinh thần, (5) Gia tăng sáng kiến cầu nguyện và thống hối "24 giờ cho Chúa".

[6] WGPSG, T5, 05/11/2015 - 09:21.

BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

Ông Cố miền sông nước

Thiên Lý,

"Hai lúa siêu mỏng" là cụm từ linh mục Phanxicô Xavie Đinh Trọng Tự hóm hỉnh tự giới thiệu về mình. Tròn 20 năm gắn bó với giáo xứ Rạch Súc (Bình Nhật B, Long Hòa, TP Cần Thơ), vị mục tử này vẫn ở trong căn nhà xứ cũ kỹ được dựng bằng tôn, thiếu thốn nhiều tiện nghi. Chính ngài lại không ngừng vun đắp, giúp đỡ người nghèo để bộ mặt nông thôn ngày thêm tươi mới.

Yêu thương bằng hành động

Cha Tự là một người lạc quan, vui vẻ. Trong cuộc chuyện trò với ngài, hầu như không lúc nào vắng đi tiếng cười, ngay cả khi nhắc về những gian lao, khổ cực. Mồ côi cha mẹ từ lúc mới lên một, cậu bé Tự được anh chị cưu mang và chắp cánh cho ước mơ trở thành linh mục. Vì là con nhà nghèo, nên ấu thơ của cậu là cả chuỗi ngày cơ cực với đủ thứ công việc từ chăn trâu, cắt cỏ cho đến mò cua, bắt ốc...

Có lẽ những thiệt thòi từ bé vô hình đã trở thành niềm day dứt khôn nguôi, để khi trở thành một linh mục, cha lại dang rộng đôi tay "ôm" người nghèo khó vào lòng.

Thụ phong từ năm 1968, cha được bài sai về dạy ở Tiểu chủng viện Cái Răng. Năm 1969, cha nhận trọng trách mới là làm tuyên úy cho trường trung học Đồng Tiến (chính là trường cấp 3 Bùi Hữu nghĩa ngày nay, nằm trên đường CMT8, thành phố Cần Thơ) và sau đó là giám đốc Trung tâm Mục vụ Cần Thơ. Sau năm 1975, cuộc đời ngài trải qua thời kỳ tăm tối khi phải chiến đấu với căn bệnh hiểm nghèo. Mãi đến năm 1994, khi cha về Rạch Súc thì cuộc đồng

hành dai dẳng với những người nghèo mới có thể chính thức bắt đầu.

Dân vùng Rạch Súc ngày xưa làm nghề nông. Tuy không đến nỗi lông bông, rày đây mai đó nhưng đời sống khó khăn tư bề. Ngay đến cái cần thiết, cơ bản nhất là nước cũng rất thiếu thốn. Thấy dân phải sử dụng nước lung tung không đảm bảo vệ sinh, cha liền hỗ trợ cho các gia đình vào nước sạch nông thôn. Một số hộ do ở vùng sâu, đường nước chưa có thì cha tặng họ thùng lọc để tránh đi tình trạng sử dụng nước lóng bằng phèn chua. Ở miền Tây dân toàn dùng "cầu tõm" (cầu tiêu cá), cha xây mới cho họ cầu tiêu máy vừa an toàn lại vệ sinh. Làm được chừng 15 cái thì mỗi gia đình tự làm theo, "xóa" dần "cầu tõm".

Con đường sình lầy dẫn vào xóm và những cây cầu khỉ tạm bợ bắt qua sông cũng là một mối băn khoăn không nhỏ đối với cha Tự. Kết hợp với địa phương, cha đắp đường, xây nên nhiều chiếc cầu kiên cố để việc đi lại của bà con trở nên dễ dàng, thuận tiện hơn.

Không chỉ lo về điều kiện sống, cha còn quan tâm nhiều đến chuyện học của "xấp nhỏ" trong vùng. Do vất vả với công việc mưu sinh, các gia đình ít quan tâm con cái mình học hành ra sao. Phần nữa là bởi họ cũng không đủ khả năng nên không thể lo cho con học đến nơi đến chốn. Thấy được điều đó, cha liên hệ với quỹ tài trợ cho học sinh vùng quê nghèo Đồng bằng sông Cửu Long để xin học bổng. Mỗi năm khoảng 100 em được tài trợ, mỗi suất học bổng từ 3 – 4 triệu đồng. Cứ thế hằng năm, cha cặm cụi viết đơn, đi thăm hộ nghèo để lập danh sách các em có hoàn cảnh. Rồi khi em nào nhận được tài trợ, cha lại khuyến khích, động viên để các em có thêm tinh thần mà cố gắng học tập.

Bao nhiêu năm làm cha sở họ đạo Rạch Súc là bấy nhiêu năm tình thương của cha sưởi ấm lòng người dân trong xứ. Đối với họ, cha không chỉ là một vị chủ chăn mà từ lâu đã trở thành một người thân trong gia đình, cùng họ trải qua biết bao thác ghềnh trong cuộc sống.

Hoa trái từ tấm lòng

Nhiều năm gần đây, đời sống của bà con dọc những con rạch nhỏ xung quanh giáo xứ đã dần thay đổi, điều kiện sinh hoạt tốt hơn

mà dân trí cũng có nhiều khởi sắc. Học sinh không còn bỏ học giữa chừng và số người tốt nghiệp ra trường đều có việc làm ổn định. Cha hồ hởi khoe: "*Nhờ học hành tới nơi tới chốn, tụi nhỏ làm được đủ nghề, có đứa giáo viên, có đứa làm công ty, xí nghiệp này kia. Trong số mấy học sinh được lãnh học bổng giờ cũng có ba người đang làm dì phước giúp xứ*".

Mong ước sự sung túc, no đủ cho người khác còn bản thân mình lại sống trong cảnh khó nghèo. Hơn 45 năm làm linh mục, đến bây giờ tài sản của cha Tự chẳng có gì ngoài bộ Pyjama nhàu và chiếc đồng hồ điện tử trầy xước. Trong căn phòng nhỏ của cha, vật dùng được tối giản đến mức bất tiện, ngay đến nhà vệ sinh riêng cho mình cha cũng không có. Những lần "bị gậy" đi xin tài trợ cho người nghèo từ các nơi trên thành phố cha đều dí dỏm gọi là đi karaoke. Mỗi chuyến như vậy cha phải khởi hành từ lúc 3 giờ sáng, một mình ra bến bắt xe rồi ròng rã cả ngày trên những chuyến buýt ở thành phố. Đói thì ăn bánh mì, buồn ngủ thì chợp mắt trên xe buýt, ấy vậy mà tinh thần lạc quan vẫn tràn trề. "*Ngài chẳng có gì, chỉ có tình thương!*", cha phó Micae Nguyễn Khắc Minh xúc động khi nói về vị chánh xứ của mình.

Tình thương thôi thúc cha dành một rẻo đất bên hông nhà thờ xây mấy căn phòng nhỏ khang trang cho sinh viên nghèo các nơi bất kể tôn giáo đến trọ học miễn phí. Ngày ba bữa cơm, cha con có gì ăn nấy. Cũng tình thương ấy khiến cha dù có đang bận việc hoặc đang nghỉ trưa, khi có người tìm đến xin giải tội hay giãi bày những khổ đau, cha đều lật đật giúp họ. Để rồi căn phòng của cha được bà con đặt là "căn phòng nước mắt", bởi vì mọi hoàn cảnh khổ đau đều đến đây gặp cha để trút cho vơi bớt.

Cha có một tình thương đặc biệt dành cho trẻ con. Hầu như lúc nào túi áo ngài cũng cất đầy bong bong đủ màu, hễ gặp con nít là phát cho mỗi đứa một ít. Những chiếc bong bóng làm vui lòng trẻ nhỏ bao nhiêu thì vị mục tử già này cũng cảm thấy mãn nguyện bấy nhiêu vì chính mình đã góp phần vào niềm vui bé dại

ấy. Trong tháng hè, trẻ con đến với giáo xứ rất đông để tham gia các sân chơi. Những lúc ấy cha đều có mặt, "rồng rắn" cùng lũ trẻ như một người ông xúm xít với các cháu của mình. Thiếu nhi xứ này vì thế đều thương cha, chúng gọi cha là "ông cố nhân hậu" của chúng. Em Nguyễn Thị Hồng Ngọc, thiếu nhi của xứ nhận xét: "*Ông cố thường hay tham gia chơi cùng tụi con. Ông cố thương tụi con lắm, cái gì tốt đẹp cũng đều dành hết cho thiếu nhi!*".

Tình thương bao la của cha còn mở ra cho cả những người lỡ chân sa vào tệ nạn. Cạnh nhà thờ có sân rộng dùng để chơi thể thao, thanh niên trong xứ hoặc bên ngoài đến xin cha đều cho vào chơi thỏa thích. Một số thanh niên là thành phần bất hảo trong vùng, xì ke, ma túy, cha cũng rộng cửa cho đến chơi thể thao. Ngài thổ lộ: "*Họ đã bị xã hội xa lánh nhiều rồi nên mình càng không thể làm vậy. Cho họ một sân chơi cũng là cách để họ bớt đi thời gian phá phách ở bên ngoài*".

Tình thương làm cha trở nên gần gũi và thân thuộc với con chiên. Sau thánh lễ, họ thường nán lại nhà thờ hỏi han ông cố đủ chuyện. Để mọi người có một chỗ ngồi lại với nhau, cha dành căn phòng trống phía trước sân nhà thờ làm căn-tin và mỗi sáng chủ nhật nơi đây trở thành "quán cà phê" để giáo dân ngồi lại chuyện trò. Lúc đó, cha sẽ đi một vòng, tận tay mời họ cà phê, thăm hỏi từng người để mối liên lạc giữa cha con càng thêm bền chặt.

Những đức tính đáng quý của ông cố vùng sông nước này bao nhiêu năm qua vẫn không hề thay đổi như chính cái nghèo vật chất cứ bám riết lấy ngài. Dù vậy, cha vẫn luôn nở nụ cười tươi, truyền đi cho người đối diện niềm hy vọng về một ngày mai tràn đầy hạnh phúc.

Giống như con rạch nhỏ phía trước nhà thờ âm thầm chảy qua mấy mùa thời gian, cha Tự đã miệt mài với công việc phục vụ người nghèo gần suốt cả đời linh mục. Đến nay dù sắp nghỉ hưu nhưng cha vẫn ở lại giáo xứ, trở thành một người đồng hành về tinh thần. Có cha, giáo xứ như có một rường cột vững chắc để dựa vào mà tiếp bước đến tương lai.

WGP.Cần Thơ

Tân Phúc Âm hóa đời sống cộng đoàn

Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy
HỘI THỪA SAI VIỆT NAM
(Kỳ 14)

10. Khi lãnh đạo tự mãn.

Càng ngày tôi càng nhận thấy việc thi hành quyền bính trong cộng đoàn là khó khăn biết bao. Chúng ta rất dễ có khuynh hướng nắm quyền bính để được vinh dự, uy thế hay tán thưởng. Sâu xa bên trong mỗi con người chúng ta là một tên bạo chúa nho nhỏ ham muốn quyền và uy thế, muốn thống trị và ăn trên ngồi trước. Chúng ta sợ bị phê bình, sợ bị kiểm soát. Chúng ta tưởng chỉ có mình mới là người nắm bắt chân lý - và đôi khi còn nhân danh Thiên Chúa. Chúng ta xen vào công việc của người khác, đảm đương đủ thứ việc và khư khư nắm giữ quyền bính. Người khác buộc phải theo ý chúng ta như thể là họ không có khả năng phán đoán. Chúng ta chỉ để cho tự do suy nghĩ khi họ không đe dọa đến quyền bính của chúng ta và trong mức độ có thể kiểm soát. Chúng ta muốn ý mình phải được làm ngay. Như thế, cộng đoàn trở thành dự án "của chúng ta".

Một số cộng đoàn được thành lập bởi một cá nhân có nhu cầu muốn làm lãnh tụ, muốn chứng tỏ điều gì đó, muốn lập cộng đoàn "riêng cho mình". Phải luôn luôn giúp đỡ các vị sáng lập để đừng sa vào cái bẫy này và chỉ rõ cho thấy những động cơ thúc đẩy của ông. Ông không nên làm một mình. Tốt hơn là nên thành lập cộng đoàn do hai ba người hợp lại, họ sẽ cùng phán đoán, cùng gánh vác trách nhiệm ngay từ lúc khởi đầu.

Mặt khác, người lãnh đạo ở trong tình trạng nguy hiểm là dễ hoàn toàn lao mình vào những dự án cá nhân; họ làm mọi chuyện để có thể sở hữu "đứa con" của mình. Họ không chịu được những lời phê bình, và chỉ nghe những người đồng ý với họ - họ có thể luôn tìm những người như thế. Cộng đoàn sẽ trở nên ngột ngạt nếu người đứng đầu kìm hãm những người khác, không muốn họ giúp đỡ anh chị em, không tin tưởng họ, từ chối chia sẻ trách nhiệm hay ngăn cản không cho họ nắm quyền lãnh đạo.

Nếu người nào bắt đầu cộng đoàn với tham vọng chứng tỏ điều gì đó qua "đứa con "của mình, thì người đó phải chết đi cho sự tự mãn bệnh hoạn ấy của mình. Cộng đoàn là của tất cả mọi người sống trong đó chứ không phải của người sáng lập. Trách nhiệm là một

thập giá mà vị sáng lập phải mang, nhưng vị này cũng phải mau mắn chia sẻ trách nhiệm để mỗi thành viên có thể nhận ra đặc sủng của họ 47.[7]

Tất cả khuynh hướng xấu đó có thể rất dễ len lỏi vào trong việc thi hành quyền bính của chúng ta ở những mức độ khác nhau. Người Kitô hữu đôi khi che giấu xu hướng xấu đằng sau một mặt nạ đạo đức với những lý do "tốt lành". Không có gì đáng sợ cho bằng một tên bạo chúa đội lốt tôn giáo. Tôi biết rằng bản thân tôi dễ hướng chiều theo điều này và tôi phải liên lỉ chiến đấu với nó.

Điều quan trọng là trong cộng đoàn, giới hạn quyền bính của mỗi cá nhân cần phải được hiểu rõ và thậm chí phải được viết ra. Người cha nhanh chóng áp đặt quyền của mình lên con cái, muốn chúng phải tuân thủ ý kiến của ông; ông sẽ nhanh chóng cướp mất tự do và mong muốn riêng của chúng.

Không dễ để các vị lãnh đạo tìm được mức độ trung dung trong việc đưa ra các mệnh lệnh, nhiều hay ít. Nguy cơ tự mãn và ham muốn thống trị là rất lớn đối với tất cả các vị lãnh đạo. Họ cần những giới hạn quyền bính và hệ thống kiểm soát giúp cho họ giữ được khách quan và thật sự là người phục vụ cộng đoàn.

Việc tranh đua quyền lực giữa các thành viên trong cộng đoàn và sự ganh tị với thành công của người khác có sức tàn phá khủng khiếp. Một cộng đoàn hiệp nhất thì như một tảng đá; còn một cộng đoàn chia rẽ thì sẽ tự hủy hoại nhanh chóng.

Ngay cả các tông đồ sống bên cạnh Đức Giêsu, đôi khi sau lưng Người, các ông còn tranh luận xem ai trong họ là người lớn nhất (Mc 10, 41-46). Thánh Luca nói họ đã bàn luận về điều ngay trong bữa tiệc ly. Phải chăng đây là lý do khiến Đức Giêsu chỗi dậy rửa chân cho các ông? (Lc 22, 24-28).

Sự tranh đua trong cộng đoàn thường lộ diện rõ ràng khi có một cuộc bỏ phiếu bầu người lãnh đạo. Cũng có thể có sự tranh đua xem ai là người tài trí và đạo đức nhất. Những cuộc chiến về quyền lợi và ảnh hưởng này bắt nguồn sâu xa trong tâm hồn con người chúng ta. Chúng ta lo sợ mình sẽ không tồn tại nếu như không thắng cử hoặc không nắm giữ được một vị trí nào đó. Chúng ta rất nhanh chóng đánh đồng chức vụ với con người, được mộ mến với nhân cách hữu thể.

---

[7] Jean Vanier, sđd trg.89

Không có một quyền bính nào tránh khỏi việc phán đoán quá vội vã làm tổn thương đến những người khác và cuốn họ vào trong vòng luẩn quẩn giận dữ và phiền muộn. Sự hiệp nhất lớn lên từ mảnh đất của khiêm nhường vốn là lá chắn chống lại sự phân ly, chia rẽ. Thần khí sự dữ - tạo ra sự gian dối, ảo tưởng, xáo trộn, và kích động tính kiêu căng - sẽ trở nên bất lực không đối kháng nổi với sự khiêm tốn 48.[8]

11. Những đức tính của người lãnh đạo cộng đoàn.

Theo Thánh Bộ các Dòng tu và các Hội Dòng, người phụ trách đào tạo đúng nghĩa phải vừa có tài, vừa có đức, vì đào tạo là một công tác rất quan trọng, nhiêu khê và tinh tế. Thật vậy, ngoài khả năng sư phạm và những kiến thức nền tảng về thần học cũng như tu đức, những người phụ trách đào tạo cần có những đức tính sau đây:

- Khả năng trực giác và cởi mở.
- Kinh nghiệm sâu xa về Thiên Chúa và về cầu nguyện.
- Khôn ngoan, nhờ biết lắng nghe và nghiền ngẫm Lời Chúa.
- Yêu thích phục vụ và ý thức được vai trò của nó trong việc giáo dục đời sống tâm linh.
- Có trình độ văn hoá cần thiết.
- Có thời giờ và thiện chí để chăm sóc tất cả và từng thụ huấn sinh, chứ không chỉ giáo dục tổng quát, chung chung cả nhóm.

Nhiệm vụ cao quý này đòi hỏi nơi người phụ trách đào tạo nhiều đức tính nhân bản lẫn tâm linh, như đời sống nội tâm, tinh thần hy sinh, nhẫn nại, kiến thức chuyên môn, lòng yêu nghề và yêu thương thực sự những người mà họ có trách nhiệm hướng dẫn.[9]

12. Những khó khăn trong công việc đào tạo.

Để giải quyết vấn đề khó khăn của việc đào tạo, có người đề nghị thành lập một ban đào tạo. Một nhóm có tinh thần đối thoại, biết làm việc theo ê kíp, cởi mở, hỗ trợ và tin tưởng nhau... sẽ giải quyết được nhiều bế tắc. Nhưng xem ra người Việt Nam chúng ta khó cộng tác với nhau và chưa được đào tạo để làm việc theo ê-kíp. Chính vì vậy đã nẩy sinh một số khó khăn giữa những người cùng làm công tác đào tạo:

---

[8] Jean Vanier, *sđd* trg.190-192

[9] Nguyễn Thái Họp, O.P, *Để họ lớn lên*, trg.167

- Khó thống nhất với nhau về đường hướng đào tạo, nhất là khi Hội Dòng chưa có một định hướng đào tạo rõ rệt và khả thi.
- Những khó khăn trong việc cộng tác và phân chia công việc, vì những giới hạn về tính tình và thiếu kinh nghiệm làm việc ê-kíp của đôi bên.
- Nhiều khi hiểu lầm và xích mích nhau về những chuyện tầm phào.
- Khác biệt về kiến thức, kinh nghiệm, tính tình, quan điểm và tuổi tác.
- Có cộng tác viên làm việc tà tà, có cộng tác viên khác rất nhiệt thành, nhưng quá khắt khe, thiếu thông cảm với những khó khăn của người thụ huấn trong giai đoạn đầu.
- Có khuynh hướng phóng đại khuyết điểm của người thụ huấn.
- Có người thích đốt giai đoạn, thiếu kiên nhẫn và đòi hỏi quá sớm thành quả nơi người thụ huấn.
- Một số cộng sự viên còn quá trẻ, chưa đủ kinh nghiệm, hơn nữa lại đang bù đầu vào việc học... nên cũng chẳng đóng góp được bao nhiêu cho công tác đào tạo.

Chắc chắn phải mất một thời gian nữa chúng ta mới có một đội ngũ những người phụ trách đào tạo mà các Hội Dòng mong muốn. Tuy nhiên, cũng nên thận trọng và thực tế. Nếu đòi hỏi người phụ trách đào tạo phải hội đủ tất cả những tiêu chuẩn liệt kê ở trên thử hỏi ai dám đảm nhận công tác này? Hơn nữa, dù có đốt đuốc đi tìm khắp nước chắc gì đã gặp một vài người hội đủ những tiêu chuẩn đó!

Cho dù hoàn cảnh khó khăn, điều kiện làm việc eo hẹp và khả năng chuyên môn giới hạn đến đâu đi chăng nữa, có một điều không thể thiếu vắng nơi người phụ trách đào tạo và cũng chẳng có thể vịn bất cứ lý do nào để biện minh cho sự thiếu vắng này: đó là một tấm lòng, sự tận tụy, thái độ bao dung và tình yêu thương, ơn gọi tu trì là một câu chuyện về tình yêu và về nỗi khát khao bước theo Đức Kitô. Nhiều thụ huấn sinh đã ở lại vì đã "cắn câu" tình yêu, chứ không phải vì đã khuất phục trước lý lẽ. Thần bí gia Eckhart O.P. đã nói: "Vì tình yêu tương tự như lưỡi câu của người ngư phủ. Ông ta không bắt được cá nếu cá không cắn câu".[10]

[10] Nguyễn Thái Hợp, O.P, sđd trg.169-170

LÒNG THƯƠNG XÓT ƠI!

Hòa Duyên

Nếu như
Một người bạn cùng con
Đôi bên giao hảo tươi như son
Tình như thủ túc, nghĩa không mòn,
Tưởng như hẹn biển với thề non.
Bỗng một ngày
người ấy thương người khác
con tim của bạn thêm ngăn khác
Tâm hồn xem ra nể người mới
niềm vui cuốn theo điều mới lạ.
thế là
mình thành kẻ thứ yếu
tình nghĩa chỉ còn là kỉ niệm.
trời ơi! buồn khổ và tủi phận
con tim thổn thức và tra vấn…
Nếu như
Tôi làm phận mẹ cha
Nặng thai, khổ dưỡng không kể than
nâng niu, chăm bẵm nhọc ngày dài
hạnh phúc được nghe tiếng "mẹ - cha"
bỗng một ngày
con lớn như thánh Gióng

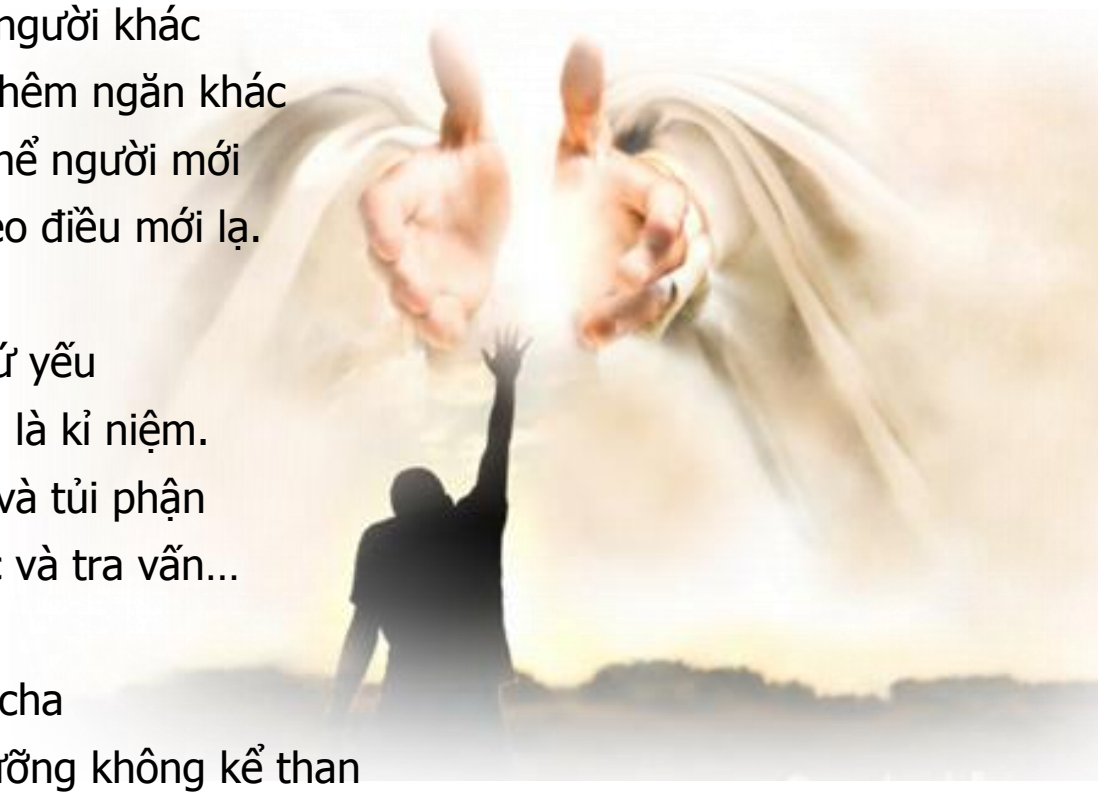

☞

Thế rồi con giỏi như thần đồng
con chọn cha mẹ khác lạ giòng
làm thân cha mẹ có tủi không?
Thế là
Có con mà cô độc
Cha mẹ không chiều, con đòi đổi
trời ơi! buồn khổ và tủi phận
con tim thổn thức và tra vấn…

Vậy, cứ suy tình mình ra Tình Chúa
Mình buồn bao nhiêu, mình hiểu Chúa bấy nhiêu
Mình giận người bao nhiêu, mình giận mình bấy nhiêu
mình đã đi hoang, như kẻ sống liều .

Xúc phạm đến Lòng Thương Xót Chí Thánh.
Có lúc con đã chọn thụ tạo
Có lúc đã chọn kẻ hủy diệt
Lòng Thương Xót ơi! con xấu hổ
Lòng Thương Xót ơi! Con biết tội con rồi.

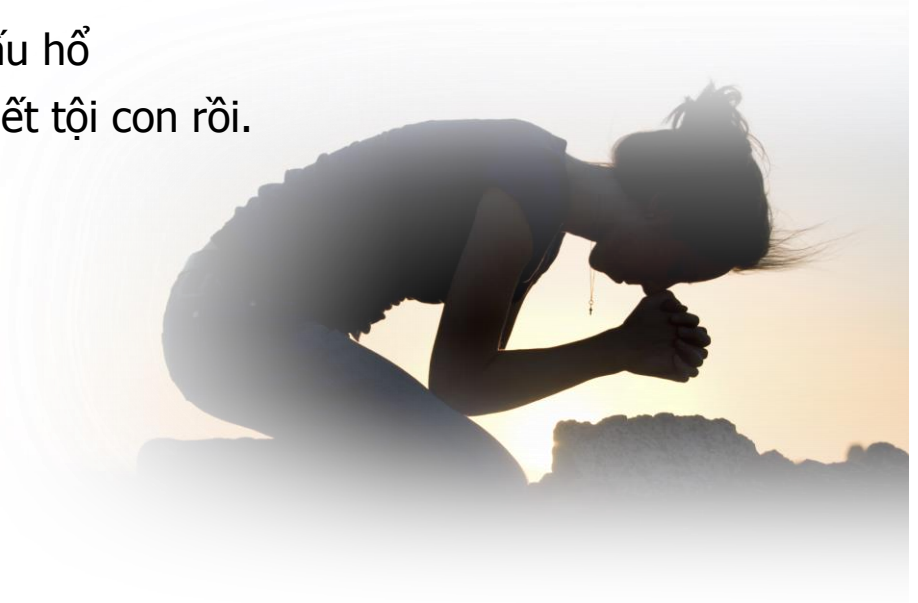

☞

TIN TỨC – SINH HOẠT

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 12/2015 CỦA TGP VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự thánh lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN

NHÀ THỜ TÂN ĐỊNH (289 Hai Bà Trưng P.8, Q.3): Lúc 15 giờ các ngày thứ sáu hàng tuần:

- Ngày 04/12: Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài, GX Tân Thông, hạt Củ Chi, Gp Phú Cường.**

- Ngày 11/12: Chủ tế: **LM Antôn Nguyễn Cao Siêu, SJ.**

- Ngày 18/12: Chủ tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phượng, OP, Gx Mân Côi, hạt Gò Vấp.**

- Ngày 25/12: Chủ tế: **LM FX Bảo Lộc, Giám học TTMV TGP SàiGòn.**

CÁC GIÁO HẠT

- HẠT TÂN SƠN NHÌ: Nhà thờ Gx Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú): Lúc 15g00, ngày 01/12 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ.**

- HẠT XÓM MỚI: Nhà Thờ GX Thái Bình (48/16 Thống Nhất, P. 13, Q. Gò Vấp): Lúc 17g00, thứ Năm 3/12. Chủ tế: **LM Giuse Đỗ Mạnh Cường.**

- HẠT HỐC MÔN: Nhà Thờ GX Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, Xã Xuân Thới Đông, Hốc Môn): Lúc 15g00, thứ Bảy 5/12. Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng.**

- HẠT TÂN ĐỊNH: Nhà Thờ GX Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P. 14, Q. 3) Lúc 17g00, ngày 03/12 (thứ Năm đầu tháng). Chủ tế: **LM. FX Nguyễn Ngọc Thu.**

Trước các Thánh lễ có giờ Tôn Sùng Lòng Chúa Thương Xót.

DANH SÁCH ÂN NHÂN GIÚP PHÁT TRIỂN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀIGÒN THÁNG 10/2015

HẠT XÓM MỚI	GIÁO XỨ
1. Maria NGUYỄN THỊ AN	Đức Mẹ HCG
2. L/h Maria NGUYỄN THỊ NỤ	Hà Nội
3. L/h: Giuse, Phêrô, Maria, Vicentê & Các L/h Tổ tiên	Hà Nội
4. L/h Sr Phanxica, Các L/h Tu sĩ (nam/nữ), Các L/h Ân nhân	Hà Nội
5. Các L/h Thai nhi, Các L/h Mồ côi, Các Đẳng L/h	Hà Nội
6. Chị ANNA	Hà Nội
7. Các Đẳng linh hồn	Thạch Đà
8. Các Linh hồn Tiên nhân	Thạch Đà
HẠT HỐC MÔN	
1. Têrêsa VÕ LỆ NGA	Tân Mỹ
2. Giuse PHẠM VĂN TÂN & Maria PHẠM THỊ NGÁT	Tân Mỹ
HẠT TÂN SƠN NHÌ	
1. Maria NGUYỄN THỊ NA	Tân Hương
HẠT PHÚ THỌ	
1. L/h Giuse NGUYỄN VĂN BA	Tân Phước
GP LONG XUYÊN	
1. Giuse ĐẶNG ĐÌNH CẨN	Kim Long

ÂN NHÂN CỔ ĐỘNG VIỆC SÙNG KÍNH LCTX (Kinh, sách, ảnh, chuỗi)

1. BCH CĐ LCTX hạt Tân Định 1.000.000đ.
2. Chị Maria Trần Thị Kim Chi, Gx Bình Hòa, hạt Gia Định: 400 chuỗi

☞

Mân Côi.

3. Chị Matta Ngô Thị Phụng, Gx Chính Lộ, hạt Gia Định: 400 chuỗi Mân Côi.
4. BCH CĐ LCTX hạt Tân Sơn Nhì & CĐ LCTX Gx Tân Phú 1.000 chuỗi Mân Côi.
5. CĐ LCTX hạt Gò Vấp: 300 chuỗi Mân Côi (50 hạt).

ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP XÂY NHÀ TÌNH THƯƠNG:

1. CĐ LCTX Gx Tam Hà, hạt Thủ Đức: 5.000.000 đ.
2. Một Người (xin dấu tên) CĐ LCTX Gx Hợp An, hạt Xóm Mới 500.000đ
3. CĐ LCTX Gx Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 500.000đ.

Ban chấp hành CĐ.LCTX Tgp Sàigòn, chân thành tri ân quý Ân Nhân. Nguyện xin Thiên Chúa chúc Lành và bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của quý Ân Nhân.

TIN CỘNG ĐOÀN

CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN TRAO TẶNG NHÀ TÌNH THƯƠNG

Nằm trong chương trình bác ái "Chuẩn bị sống Năm Thánh Lòng Thương Xót" đã được đề ra vào ngày 1 tháng 8 năm 2015, trong đó, Cộng đoàn LCTX TGP Sài Gòn phải thực hiện 2 căn nhà tình thương dành cho người nghèo (một căn vào thời điểm khai mạc và một căn vào thời điểm bế mạc Năm Thánh). Đến nay, căn nhà "Tình Thương" đầu tiên đã được hoàn thành.

Ngày 09/11/2015, Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tgp (gồm đại diện BCH Gp và đại diện BCH 5 Hạt) đã về Vĩnh Long để nhận và trao tặng căn "Nhà Tình Thương" cho chị Võ Bạch Lê, tại Giáo xứ Quang Diệu, hạt Mai Phốp, Gp Vĩnh Long.

Trên đường đi, đoàn ghé vào tiểu chủng viện Thánh Minh, thăm và chúc mừng Đức cha Phêrô Huỳnh Văn Hai, Tân Giám mục Giáo phận Vĩnh Long.

Căn nhà "Tình thương" trông thật khang trang, vững chắc. Sở dĩ được như vậy là nhờ vào sự quan tâm của Cha Andrê Huỳnh Hữu

Phước, chánh xứ Gx Quang Diệu, của quý Hội đồng Mục vụ Gx và các anh chị em thợ xây đầy lòng thương xót.

Trong chuyến đi, đoàn đã nhận được rất nhiều lòng thương xót, qua tấm thịnh tình của Cha chánh xứ, quý chức HĐMV GX Quang Diệu và Gia đình chị Võ Bạch Lê, trong sự đón tiếp ân cần và bữa cơm đầy tình xót thương.

Trước lúc ra về, đoàn đến tạ ơn, cầu nguyện cho các bậc tiền nhân tại thánh địa của Giáo xứ.

Và được sự đồng ý của Cha chánh xứ, CĐ LCTX Tgp SG sẽ thay nền ciment bằng nền gạch men để căn Nhà Tình Thương được khang trang hơn.

Được biết, chị Võ Bạch Lê hiện đang nuôi hai con, đời sống gặp rất nhiều khó khăn. Dù đang sống trong cảnh một thân-một mình, phải làm thuê để nuôi dạy hai con, nhưng chị vẫn quyết tâm, cố gắng nuôi dưỡng và giáo dục với mong muốn sau này các cháu trở thành những người tốt lành, có ích cho xã hội. Hai con của chị thì một cháu đang học đại học tại TP.HCM, một cháu đang học lớp 12.

Thế Vịnh

BCH CĐ LCTX TGP THAM DỰ LỄ KHÁNH THÀNH NHÀ THỜ GIÁO HỌ AN BÀI

Nhận được thiệp mời của cha Giuse Nguyễn Hoàng Ân, ngày 22/10/2015, đại diện CĐ LCTX TGP Sài Gòn đã lên đường đi tham dự Thánh lễ Khánh Thành Nhà Thờ Giáo họ An Bài thuộc Giáo Phận Bắc Ninh.

Sáng 23/10/2015, tại giáo họ An Bài đã diễn ra trọng thể lễ khánh thành và làm phép nhà thờ sau gần 5 năm xây dựng. Không khí buổi lễ thật long trọng với cờ hoa rực rỡ được treo dọc hai bên đường dẫn vào nhà thờ.

Đón chúng tôi là Cha quản nhiệm Giuse, ngài cho biết sự hình thành và phát triển giáo họ An Bài: Vào thời cấm đạo, tổ tiên dân làng đã chạy từ miền xuôi lên miền ngược, lúc đầu chỉ có 4 chiếc thuyền với 4 gia đình có đạo, sống nghề chài lưới qua lại trên sông. Năm 1880, các cụ xin Hương chức trong làng cho cắm lều làm nơi trú ngụ sinh sống. Sau vài chục năm tăng thêm 20 gia đình, có 100

nhân khẩu. Năm 1915, giáo dân lập một nhà nguyện bằng tranh tre nhỏ với kích thước rộng 5m, dài 11m để làm nơi cầu nguyện chung.

Sau đó các cụ họp bàn xin giáo quyền cho lập họ An Bài. Lúc đó vì là nhà thờ đầu tiên nên chưa có linh mục, các cụ phải qua Xứ Trò (Dân Trù) mời Cha đến dâng lễ. Đến năm 1936, giáo họ lại được sắp xếp về giáo xứ Trung Xuân. Một nhà thờ lớn hơn được xây dựng. Nhà thờ có tường gạch, mái ngói với chiều rộng 7m, dài 20m. Năm 1995 – 1996, ngôi nhà thờ lần thứ ba được xây dựng lại, kiên cố hơn với kích thước rộng 5m, dài 9m và tháp chuông cao 24m, được Đức Cha G.M Nguyễn Quang Tuyến, Giám mục giáo phận làm phép.

Tháng 2 năm 2011, Cha Phanxico Nguyễn Huy Liệu đặt móng xây Nhà Thờ An Bài và tách ra khỏi giáo xứ Trung Xuân. Sau đó, Cha nhận sứ vụ đi nước ngoài và Đức Cha giao cho Cha Giuse Nguyễn Hoàng Ân làm quản nhiệm. Cha Giuse tiếp nhận, tiếp tục xây dựng ngôi nhà thờ đang còn dang dở, Cha mua thêm đất, san lấp mặt bằng mở rộng thêm diện tích, chính nhờ các vị ân nhân ngoài nước và trong nước nhiệt tình đóng góp xây dựng và ngày 23/10/2015 đã hoàn thành. Nhà thờ dài 34m, rộng 12,50m, cao 8m và tháp chuông cao 30m.

Hiện nay, Giáo Hạt Tây Nam có 4 Giáo Xứ: Trung Xuân, An Bài, Dân Trù, Thạch Đà, có hơn 5.000 Giáo Dân.

Tại Huyện Mê Linh có 18 Giáo Họ, 17 ngôi nhà thờ thuộc Giáo Phận Bắc Ninh.

Nói về các khó khăn trước khi hình thành ngôi nhà thờ mới, các giáo dân ở đây kể lại: "Những lần mừng Lễ trọng, các chị dẫn các cháu đi dâng hoa phải đi ban đêm, băng qua cánh đồng, có đoạn dép phải cầm tay, đi chân không thật nhẹ nhàng để không gây tiếng động. Nhớ lại chúng em còn sợ, nhưng chúng em tin có Chúa đồng hành, có Chúa lo liệu, nên hôm nay, như các chị thấy, Giáo họ khánh thành Ngôi Nhà Thờ mới, chúng em nhà nào cũng ăn mừng. Mừng vì Đức Tin của bà con dân làng nơi đây không giảm sút mà còn tăng mạnh, từ 4 gia đình đến nay đã có khoảng 700 người sống đạo.

9g00, bắt đầu nghi thức cắt băng khánh thành và trao chìa khóa nhà thờ cho Cha quản xứ Giuse Nguyễn Hoàng Ân. Cha Giuse Nguyễn Đức Hiểu, Tổng đại diện giáo phận Bắc Ninh chủ sự nghi thức và chủ tế thánh lễ. Đồng tế có khoảng 30 linh mục trong và ngoài giáo phận.

Trong bài giảng, cha Giuse Nguyễn Quang Vinh cảm tạ sự quan phòng của Thiên Chúa, vì chỉ từ chỗ có 4 gia đình giáo dân mà nay đã thành giáo họ đông vui sầm uất. Cha cũng kêu gọi mọi người hãy đến với nhà thờ giáo họ, vì đây chính là nơi gặp gỡ để tâm sự với Chúa và với nhau.

Sau thánh lễ là bữa tiệc thân mật chung vui với giáo họ.

Với lòng cậy trông, hy vọng và phó thác vào Thiên Chúa, chắc chắn Chúa sẽ luôn nâng đỡ và ban nhiều ơn lành cho giáo họ An Bài.

Thanh Lan

CỘNG ĐOÀN LCTX GX TÂN PHÚ HỌC HỎI LẦN 3 VỀ LINH ĐẠO LCTX

Vào 16g00 thứ Tư 28-10-2015, cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót GX Tân Phú đã có buổi học hỏi lần 3 về LCTX theo tinh thần Tông chiếu của Đức Thánh Cha Phanxico.

Sau khi cộng đoàn lần chuỗi Thương Xót và nghe đọc Nhật ký thánh nữ Faustina, Cha Giuse Nguyễn Phát Tài tiếp tục hướng dẫn mọi người học hỏi về lòng thương xót của Thiên Chúa. Cha đã mời cộng đoàn đứng để nghe Tin Mừng (Mc 10, 46-52), nội dung trình thuật về việc Chúa Giêsu đã thương xót và chữa lành cho một người mù ngồi bên lề đường. Cha nói: Ta cần làm ba điều là **khám phá, kêu cầu** và **loan báo** về Lòng Chúa Thương xót cho mọi người.

17g45, bắt đầu thánh lễ kính hai thánh Simon và Giuđa tông đồ. Thánh lễ hôm nay, cộng đoàn Dân Chúa trong giáo xứ tham dự đông hơn ngày thường vì những panô giới thiệu buổi tập huấn đã được Cha linh hướng LCTX Gx đặt trang trọng chung quanh nhà thờ và thiệp mời đã gởi đến các hội viên trước một tuần.

Chia sẻ trong bài giảng lễ, Cha chủ tế nói: "Qua bài Tin Mừng hôm nay, chúng ta thấy rõ một điều mặc dù chúng ta còn đầy khiếm khuyết, đam mê và thiếu sót nhưng Chúa vẫn chọn chúng ta vào hội

viên LCTX, để chúng ta đi loan báo về Lòng Chúa Thương Xót cho mọi người, và Chúa sẽ ban cho chúng ta dư đầy ơn Thánh để chúng ta chu toàn sứ mạng mà Chúa đã trao ban cho chúng ta…

Thánh lễ kết thúc lúc 19g00, trong niềm tín thác vô biên của mọi người vào Thiên Chúa nhờ sự bầu cử của Mẹ Maria.

Phương Nga- Lê Tân

THÁNH LỄ TUYÊN HỨA & RA MẮT BAN CHẤP HÀNH CĐ LCTX GX BA THÔN

Lúc 18h chiều thứ tư ngày 21-10-2015, tại Thánh đường Giáo xứ Ba Thôn đã diễn ra Thánh Lễ Tuyên hứa & Ra mắt Ban chấp hành CĐ LCTX giáo xứ, nhân dịp Bổn mạng mừng kính Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II.

Đến tham dự Thánh lễ có đại diện Ban chấp hành CĐ LCTX Tổng Giáo Phận, Ban chấp hành CĐ LCTX hạt Hốc Môn, các thành viên CĐ LCTX giáo xứ Ba Thôn và đông đảo giáo dân trong giáo xứ.

Trước Thánh lễ, cùng với đoàn đồng tế, cộng đoàn long trọng cung nghinh Linh ảnh Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II từ sân đài Đức Mẹ tiến vào thánh đường trong niềm vui hân hoan cùng với tiếng hát của ca đoàn: *"Hãy đến đây/ta hãy đến đây, chính lòng thương xót Chúa vì tình Chúa…".* Chủ tế Thánh lễ là LM. Giuse Vũ Duy Bảo, Chánh xứ Giáo xứ Ba Thôn. Đồng tế có Cha Hạt Trưởng PhêRô Nguyễn Ngọc Vượng, Linh hướng CĐ LCTX Hạt Hóc Môn, Cha Giuse Nguyễn Đình Phúc, linh hướng CĐ LCTX Giáo Xứ Ba Thôn và Cha phụ tá Micae Bùi Phúc Hòa.

Sau phần giới thiệu của Cha Giuse, Cộng đoàn đã vui mừng chào đón Cha Phêrô bằng tràng pháo tay thật nồng nhiệt. Trong phần chia sẻ lời Chúa, Cha Phêrô lần lượt giới thiệu hai mẫu gương Tông Đồ của lòng Chúa thương xót mà chính tình yêu xót thương của Chúa đã tặng ban cho nhân loại hôm nay: Thánh Faustina và Thánh Gioan PhaoloII, như để mời gọi, nhắc nhở con người trước khi Chúa đến lần thứ hai trong niềm tin về lòng yêu mến mà chính hai vị Thánh đã sống chứng nhân, bằng cách sống trao ban niềm vui lòng thương xót của Chúa qua các Ngài để đến với mọi người mọi lúc và mọi nơi...

Kết thúc bài giảng, cha Phêrô chủ sự nghi thức tuyên hứa cho các đoàn viên và các thành viên trong Tân BCH. Ủy nhiệm thư được trao cho từng thành viên BCH với lời sai đi chính thức của Giáo hội **"Hãy đi rao giảng Tin mừng cho mọi người và làm chứng cho Lòng**

Thương xót của Chúa". Kết thúc phần tuyên hứa, cộng đoàn đón nhận và chúc mừng Tân ban chấp hành bằng tràng pháo tay vang dội.

Thánh Lễ được tiếp tục với phần lời nguyện tín hữu và phụng vụ Thánh Thể.

Thánh Lễ kết thúc với bầu khí ấm áp và bình an qua lời bài hát kinh Hòa Bình, như vẫn còn đọng lại trong lòng mọi người và cách riêng cho CĐ Giáo Xứ Ba Thôn hôm nay.

Danh sách BCH CĐ LCTX Gx Ba Thôn

Trưởng ban: **Gioan Baotixita Nguyễn Châu Sơn**

Phó ban : **Maria Nguyễn Thị Bích Phiến**

Thư ký : **Maria Trần Thị Thùy Dương**

Thủ quỹ : **Lucia Nguyễn Thị Diễm Loan**

Nguyện xin ánh sáng lòng Chúa thương xót hướng dẫn và luôn đồng hành cùng Qúy Anh Chị trên bước đường mến yêu và phục vụ.

Kim Oanh

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN

HÂN HOAN CHÚC MỪNG

TÂN BAN CHẤP HÀNH

CĐ LCTX GX BA THÔN, HẠT HỐC MÔN

Nguyện xin Lòng Thương Xót của Chúa luôn đồng hành và nâng đỡ các anh chị trên con đường phục vụ giáo hội.

TÂN BCH CĐ LCTX GX CHÍNH LỘ TUYÊN HỨA & RA MẮT

Vào 17g15 thứ Bảy 14/11/2015, cộng đoàn LCTX hạt Gia Định đã tham dự thánh lễ hàng tháng tại nhà thờ GX Chính Lộ, tháng này là lễ kính Các Thánh TĐ VN do cha chính xứ Chính Lộ Phê-rô Nguyễn Văn

Hành chủ tế, cha linh hướng cộng đoàn LCTX hạt Gia Định Giuse Phạm An Ninh đồng tế và giảng lễ.

Đầu lễ, cha chính xứ Phêrô bày tỏ sự vui mừng cùng toàn thể Giáo Hội mừng lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam. Việc mừng lễ hôm nay gợi lên trong lòng mỗi người niềm tự hào vì gương kiên cường và anh hùng trong trang sử Giáo Hội Việt Nam.

Trong bài giảng, cha Giuse khẳng định: "*Các Thánh Tử Đạo Việt Nam là những chứng nhân anh hùng bậc nhất về LCTX*". Cha chia sẻ về ý nghĩa LCTX và phương cách các Thánh Tử Đạo đã đáp trả, đã sống và đã làm chứng nhân cho LCTX như thế nào để nêu gương cho mọi người.

Thiên Chúa là Tình Yêu, tất cả những việc Chúa làm đều được thúc đẩy bởi tình yêu bao la của Chúa. Qua công trình tạo dựng Thiên Chúa thông ban sự tốt lành của Ngài cho các tạo vật. Đặc biệt, con người được chia sẻ ở mức độ cao nhất: trí thông minh, sự tự do và quan trọng hơn hết là được chia sẻ hạnh phúc vô biên của Ba Ngôi Thiên Chúa trên thiên đàng.

Thế nhưng do bản tính yếu đuối, con người phạm tội chống lại Thiên Chúa, nhưng Thiên Chúa không bỏ rơi con người. Công trình cứu chuộc là một công trình cao cả vĩ đại đã chứng minh LCTX. Thánh Gioan Phaolô II, khi phong thánh cho thánh nữ Faustina, đã tuyên bố *"Lòng Chúa Thương Xót là danh xưng thứ hai của Tình Yêu vô biên của Chúa"*. Giáo hội có nhiệm vụ giảng dạy về LCTX để cho mọi người hiểu và đến với LCTX. Ngày nay, LCTX đã lan rộng trên thế giới.

Nhìn lên ảnh LCTX, dòng ánh sáng trắng biểu hiện Lòng Chúa Thương Xót thanh tẩy chúng ta qua Bí tích Thánh Tẩy; ánh sáng đỏ chính là máu Chúa đổ ra chịu chết vì ta, máu cũng biểu hiện sự sống Chúa trao ban cho ta.

Trước Lòng Thương Xót vô biên của Chúa, chúng ta sẽ làm gì để đáp lại. Chúa đòi hỏi chúng ta trước hết phải tín thác vào Chúa. Chúa tha hết cho ta tất cả mọi tội lỗi không giới hạn số lần, mức độ nặng nhẹ. Tiếp theo là sống LCTX và tôn vinh LCTX. Và cuối cùng là làm chứng nhân về LCTX. Theo gương Chúa, các Thánh Tử Đạo đã thí mạng sống mình vì yêu Chúa và tha thứ cho những kẻ giết các ngài. Theo gương các Thánh Tử Đạo, những chứng nhân tột đỉnh về LCTX, xin cho mỗi người chúng ta trở nên chứng nhân về LCTX.

Sau bài giảng là nghi thức tuyên hứa và trao Ủy Nhiệm thư cho các thành viên trong Tân Ban Chấp hành CĐ LCTX GX Chính Lộ.

Danh sách tân BCH/ LCTX GX Chính Lộ:

Trưởng: **Tê-rê-sa Nguyễn Thị Bạch Tuyết**

Phó: **Mát-ta Ngô Thị Phụng**

Thư ký: **Maria Trần Thị Hồng**

Thủ quỹ: **Maria Nguyễn Thị Lan**

Kết lễ, cha chánh xứ cảm ơn sự hiện diện nhiệt tình ưu ái của cha linh hướng hạt, cho dù tuổi cao, vẫn nhiệt thành cổ võ cho phong trào LCTX; cảm ơn đại diện BCH /LCTX Tgp và Giáo hạt; cảm ơn các giáo xứ trong giáo hạt đã đến cầu nguyện, hiệp dâng Thánh lễ.

Buổi lễ kết thúc vào lúc 18g30, sau khi mọi người chụp chung với hai cha tấm hình lưu niệm.

Lê Tân & Xuân Nguyên

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG

TÂN BAN CHẤP HÀNH

CĐ LCTX GX CHÍNH LỘ, HẠT GIA ĐỊNH

Nguyện xin Lòng Thương Xót của Chúa luôn đồng hành và nâng đỡ các anh chị trên con đường phục vụ giáo hội.

TIN GIÁO PHẬN XUÂN LỘC

Ngày 10/11/2015, trong buổi thường huấn LM Giáo Phận, Đức cha Đaminh Nguyễn Chu Trinh, Gm gp Xuân Lộc, đã công bố thành lập Hội Lòng Chúa Thương Xót của Giáo phận và bổ nhiệm 2 cha:

1/ Lm Giuse Trần Phú Sơn, Chánh xứ Kẻ Sặt, hạt Hố Nai: Linh hướng Hội LCTX GP Xuân Lộc.

2/ Lm Phaolô Nguyễn Nguyên, Chánh xứ Đại Lộ: Phó Linh hướng.

CHÚC MỪNG CHA TÂN LINH HƯỚNG

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
TỔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN

Kính chúc mừng

Lm. GIUSE TRẦN PHÚ SƠN
Chánh xứ Giáo Xứ Kẻ Sặt

LINH MỤC GIUSE TRẦN PHÚ SƠN

Chánh xứ Kẻ Sặt, hạt Hố Nai

Thêm sứ vụ mới

LINH HƯỚNG HỘI LCTX GP XUÂN LỘC

LINH MỤC PHAOLÔ NGUYỄN NGUYÊN

Chánh xứ Đại Lộ

Thêm sứ vụ mới

PHÓ LINH HƯỚNG HỘI LCTX GP XUÂN LỘC

NGUYỆN XIN CHÚA THÁNH THẦN LUÔN ĐỒNG HÀNH CÙNG QUÝ CHA TRÊN MỌI BƯỚC ĐƯỜNG MỤC TỬ.

☞

DIỄN ĐÀN

NĂM THÁNH LÒNG THƯƠNG XÓT ĐÃ CẬN KỀ

Fx Đỗ Công Minh
(Tổng hợp)

LTS: Theo yêu cầu của đông đảo anh chị em trong Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tổng Giáo phận về việc tìm hiểu, học hỏi về Năm Thánh Lòng Thương Xót. Trong Tài liệu học tập tháng này, chúng tôi tiếp tục cung cấp một số tư liệu tiếp theo bài đã đăng trên Tài Liệu Học Tập tháng 9/2015.

Năm Thánh Lòng Thương Xót của Giáo hội Công giáo sẽ khai mạc vào ngày 8-12-2015, lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội. Trong Thư mục vụ gửi Công đồng Dân Chúa ngày 17/9/2015, sau Hội nghị thường niên kỳ II/2015 họp tại Toà Giám mục Xuân Lộc, các giám mục Việt Nam nhắc lại rằng Năm Thánh Lòng Thương Xót này trùng với "Năm Tân Phúc-Âm-hóa đời sống xã hội" của Giáo hội tại Việt Nam (2016) và kêu gọi các tín hữu sốt sắng đón nhận lòng thương xót của Chúa qua bí tích Giao hoà, tha thứ cho nhau và làm hoà với nhau, đồng thời biết quan tâm giúp đỡ những người bị gạt ra bên lề xã hội và những ai đang đau khổ về tinh thần cũng như thể xác. Mỗi người Công giáo phải trở thành nhân tố tích cực trong việc xây đắp nền văn minh tình thương và văn hóa sự sống.

1. NHỮNG THÔNG TIN CẦN BIẾT:

Ngày 1-7-2015, Đức hồng y Rino Fisichella, Chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh về Tân Phúc-Âm-hóa, đã gửi đến các Giáo hội địa phương tập sách hướng dẫn việc cử hành Năm Thánh. Chúng tôi xin lược tóm những thông tin cần biết để anh chị em giáo dân tham khảo.

Tông sắc Dung mạo lòng thương xót (Misericordiae Vultus)

Ngày 13-3-2015, nhân kỷ niệm hai năm được bầu làm Đấng kế vị Thánh Phêrô, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã loan báo Năm Thánh ngoại thường. Ngày 11-4-2015, ngài ban hành tông sắc Dung mạo lòng thương xót, công bố Năm Thánh Lòng Thương Xót, kéo dài từ ngày 8-12-2015, lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, đến ngày 20-11-2016, lễ Chúa Kitô, Vua vũ trụ. Tông sắc thực sự là một tổng hợp

thần học về lòng thương xót, đồng thời trình bày hướng đi của Năm Thánh. Lòng thương xót không phải là một từ ngữ trừu tượng, nhưng là từ ngữ diễn tả dung nhan Thiên Chúa cũng như đời sống và hành động của Chúa Giêsu, đồng thời là phương cách thể hiện tính khả tín của Giáo Hội.

Về việc tổ chức Năm Thánh, Đức Giáo hoàng nhấn mạnh rằng Năm Thánh cần được cử hành trước hết trong từng giáo phận như cơ hội thuận lợi để canh tân đời sống mục vụ. Phải quan tâm đặc biệt đến chiều kích thiêng liêng của Năm Thánh, cũng như sự nhất quán giữa việc loan báo Tin Mừng và đời sống của những người mang danh Kitô hữu.

Cửa Thương Xót

Trong Năm Thánh, Đức Giáo hoàng Phanxicô yêu cầu mỗi giáo phận mở Cửa Thương Xót, giúp các tín hữu cảm nghiệm được lòng thương xót của Cha trên trời. Ngài viết: "Vào Chúa nhật III Mùa Vọng, tôi tuyên bố rằng trong mọi Giáo hội địa phương, tại Nhà thờ chính tòa – nhà thờ mẹ của các tín hữu trong miền đó – hoặc, thay vào đó là nhà thờ đồng-chính-tòa hay một nhà thờ khác có ý nghĩa đặc biệt, Cửa Thương Xót sẽ được mở trong suốt Năm Thánh. Theo sự khôn ngoan của đấng bản quyền, cũng có thể mở một cửa như thế tại đền thánh nào có đông khách hành hương lui tới" (Tông sắc Dung mạo lòng thương xót, số 3).

Khẩu hiệu và logo Năm Thánh

Khẩu hiệu và logo Năm Thánh đi chung với nhau, cung cấp một tổng hợp nội dung Năm Thánh.

Khẩu hiệu Thương xót như Chúa Cha (x. Lc 6, 36) là lời mời gọi sống lòng thương xót theo gương Cha trên trời, dạy chúng ta đừng xét đoán và kết án, nhưng hãy tha thứ và yêu thương vô giới hạn (x. Lc 6, 37-38).

Logo là công trình của linh mục dòng Tên, cha Marko I. Rupnik. Tự nó, logo là một tổng luận thần học về lòng thương xót. Thật vậy, logo trình bày một hình ảnh rất thân quen với Giáo Hội sơ khai, nghĩa là trình bày tình yêu của Chúa Kitô, Đấng đã đưa mầu nhiệm Nhập thể (hai bản tính, thiên tính và nhân tính) đến chỗ hoàn thành bằng ơn cứu chuộc (những dấu đinh trên hai tay và hai chân). Đấng chăn chiên lành đã chạm đến xác thịt nhân loại cách sâu xa và tràn đầy tình yêu đến nỗi mang lại sự thay đổi tận gốc.

Người đã mang nhân loại trên vai Người với tất cả lòng thương xót, cặp mắt của Đấng chăn chiên lành và cặp mắt của Adam trở nên một, để Chúa Kitô nhìn mọi sự bằng cặp mắt của Adam và Adam nhìn mọi sự bằng cặp mắt của Chúa Kitô. Nơi Chúa Kitô, Adam mới, mọi người nam nữ đều khám phá nhân tính của chính mình và tương lai sẽ đến, khi chiêm ngắm tình yêu của Chúa Cha qua cặp mắt của Chúa Kitô.

Nền của hình ảnh trên là ba hình bầu dục đồng tâm, càng đi ra bên ngoài thì mầu sắc càng nhạt đi, diễn tả hành động của Chúa Kitô đưa nhân loại ra khỏi đêm tối của tội lỗi và sự chết. Ngược lại, khi nhìn từ ngoài vào, chiều sâu của mảng màu tối lại diễn tả tính khôn dò của tình yêu Thiên Chúa, Đấng tha thứ tất cả.

Khẩu hiệu trong tiếng Việt là**: Thương xót như Chúa Cha.**

2. NGHI THỨC KHAI MẠC NĂM THÁNH TẠI CÁC NHÀ THỜ VÀ ĐỀN THÁNH DO GIÁM MỤC GIÁO PHẬN CHỈ ĐỊNH

Tại các nhà thờ hoặc đền thánh được Đức Giám mục chỉ định để mở Cửa Lòng Thương Xót, vị Đại diện Giám mục, vào giờ đã định, sẽ chủ sự Thánh lễ Chúa nhật thứ III mùa Vọng. Khi bắt đầu nghi lễ, vị chủ sự tiến đến cửa chính nhà thờ hoặc đền thánh, sau khi ca đoàn hát ca nhập lễ, chủ sự làm dấu Thánh giá và chào cộng đoàn. Sau đó, chủ sự kêu gọi cộng đoàn chúc tụng và ngợi khen Chúa theo một trong những công thức ở số 20. Sau các lời cầu, chủ sự đọc lời nguyện kết:

Chúng ta hãy cầu nguyện :

Lạy Chúa là Cha chí thánh, chúng con chúc tụng Cha đã sai Con Một đến trần gian, Người đã đổ máu đào để làm cho toàn thể nhân loại, đã bị thương tích và tản mác vì tội lỗi, được quy tụ lại thành một thân thể. Cha đã đặt Người làm

Mục tử và là Cửa đoàn chiên, để bất cứ ai gia nhập đoàn chiên này đều được cứu độ, và những ai vào ra qua cửa này sẽ tìm thấy đồng cỏ mang đến sự sống muôn đời. Lạy Cha, xin cho các tín hữu đi qua Cửa này, sẽ được đón vào diện kiến tôn nhan Cha, để cảm nghiệm được lòng xót thương dào dạt của Cha. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con.

Đáp: **Amen**

Sau khi kết thúc lời nguyện trên, chủ sự dẫn nhập nghi thức rảy nước thánh bằng những lời sau đây hoặc tương tự:

"Anh chị em thân mến, Đức Thánh Cha đã khai mạc Năm Thánh Lòng Thương Xót. Năm Thánh này mời gọi mỗi người chúng ta hãy cảm nghiệm thật sâu xa về ân sủng và ơn giao hòa. Nghi thức rảy nước thánh đây nhắc lại bí tích Rửa tội của chúng ta, giúp chúng ta nhớ đến lòng thương xót và ơn cứu độ chúng ta đã nhận được nhờ quyền năng phục sinh của Đức Kitô".

Sau phần khai mạc, chủ sự cùng các thừa tác viên tiến lên bàn thờ, vừa đi vừa rảy trên cộng đoàn, nước thánh lấy từ giếng rửa tội hoặc bình lưu trữ nước đã làm phép. Trong khi đó, ca đoàn hát tiền xướng như đã ghi ở số 34, hoặc những bài thánh ca thích hợp. Nếu không có nước làm phép sẵn, trước khi tiến lên bàn thờ, phải làm phép nước theo công thức ghi ở số 33. Sau đó mới tiến lên bàn thờ vừa đi vừa rảy nước thánh như trên.

Sau khi cúi chào và hôn kính bàn thờ, chủ sự xông hương bàn thờ, rồi về ghế và đọc lời cầu như được ghi ở số 35.

Thánh lễ tiếp tục như thường lệ với lời nguyện Nhập lễ.

Cuối Thánh lễ, giải tán cộng đoàn theo nghi thức ghi ở số 39.

Sau phép lành, phó tế giải tán cộng đoàn như thường lệ. Nếu thuận tiện, phó tế có thể dùng công thức sau đây:

"**Anh chị em hãy thương xót, như Chúa Cha trên trời là Đấng hay thương xót. Chúc anh chị em đi bình an".**

Cộng đoàn đáp: **Tạ ơn Chúa.**

Sau đó, cộng đoàn ra đi trong tâm tình ngợi khen và cảm tạ Thiên Chúa.

Tin Mừng cho toàn dân

LM Đan Vinh

I) CHÚA CỨU THẾ ĐÃ GIÁNG SINH CHO CHÚNG TA:

Ở nước Nga thời trung cổ, có một hoàng tử tên là A-lếch-xích (Alexis) rất yêu quí những người nghèo khổ bệnh tật. Mỗi ngày chàng ta bỏ nhiều thời giờ đến nhà thăm họ và sẵn sàng giúp đỡ những ai cần được trợ giúp. Có điều là hoàng tử thấy dân chúng vẫn dửng dưng thờ ơ khi chàng đến với họ. Rồi hoàng tử để tâm tìm hiểu lý do thì được biết sở dĩ dân chúng không mấy phấn khởi khi gặp gỡ chàng vì chàng không đáp ứng được các nhu cầu thực tế của họ. Từ đó hoàng tử A-lếch-xích âm thầm học hỏi chuẩn bị giúp dân một cách thiết thực hơn.

Sau một thời gian, một hôm dân chúng lại thấy một người ăn mặc đơn sơ đến thăm họ. Anh ta thuê một túp lều trong hẻm sâu làm nơi trú ngụ. Hàng ngày anh đến từng nhà và khám bệnh bốc thuốc miễn phí chữa bệnh cho các người nghèo. Chẳng bao lâu sau, anh ta gây được thiện cảm của mọi người chung quanh. Uy tín anh ngày một gia tăng khiến nhiều người nghe tiếng tìm đến nhờ anh giúp đỡ giải quyết những khó khăn họ đang gặp phải. Hôm nay anh dàn xếp được một cuộc tranh chấp đất đai giữa hai gia đình. Hôm sau, anh lại làm cho một đôi vợ chồng sắp ly hôn làm hòa với nhau và yêu thương nhau như trước. Anh động viên mọi người tương trợ lẫn nhau và nhờ đó ai cũng mến anh vì anh đã hy sinh giúp đỡ cho họ.

Thật ra ông thầy lang ấy chính là hoàng tử A-lếch-xít. Hoàng tử đã rời bỏ cung điện phú quí, đến sống giữa đám dân nghèo đói dột nát, và sống hòa mình với họ. Về sau khi biết thầy lang chính là hòang tử A-lếch-xít thì dân chúng càng quý trọng hòang tử hơn rất nhiều.

Hoàng tử A-lếch-xít trong câu chuyện trên là hình ảnh của Đức Giêsu Đấng Cứu Thế. Người đã giáng sinh trong cảnh nghèo hèn để chia sẻ cảnh nghèo khó với lòai người chúng ta. Người đã yêu thương chúng ta và tình nguyện xuống trần gian để ban cho chúng ta sự sống đời đời.

II) NGƯỜI VỐN DĨ VÔ TỘI NHƯNG ĐÃ TRỞ THÀNH TỘI NHÂN VÌ CHÚNG TA:

Một vị quan lớn gửi thiệp mời các người thân quen đến dự tiệc mừng sinh nhật thất tuần của ông. Tất cả quan khách đến dự buổi liên hoan đều ăn mặc sang trọng và có xe hơi đưa đón. Một vị quan cao tuổi là bạn chí thân của chủ tiệc cũng đến dự. Do già yếu nên khi bước xuống xe, ông bị trượt chân té xuống một vũng nước dơ khiến các gia nhân gần đó cười ồ lên. Trước tình trạng quần áo bị hoen ố nước dơ, vị quan cảm thấy xấu hổ trước trăm con mắt nhạo cười và quyết định lên xe ra về. Các gia nhân hiện diện đã năn hỉ hết cách mà vị quan kia nhất định không vào nhà dự tiệc. Bấy giờ chủ nhà được gia nhân cấp báo liền vội vàng chạy tới. Khi ngang qua vũng nước, ông lại cố tình té ngã vào vũng nước và quần áo ông cũng vấy bẩn không khác vị quan khách kia bao nhiêu. Lần này bọn gia nhân không ai dám cười nữa. Sau đó chủ nhà đã nắm tay vị khách quý kia mời vào phòng dự tiệc, và ông này không còn viện lý do gì để từ chối nữa.

Việc làm của chủ nhà trong câu chuyện trên là hành động tế nhị và đầy tình người, khiến chúng ta hiểu được phần nào lý do tại sao Đức Giêsu vốn là Con Thiên Chúa mà lại hạ mình xuống làm một người phàm. Người muốn trở nên giống như chúng ta để ban ơn cứu độ cho chúng ta.

III. SUY NIỆM:

1) Đêm thánh vô cùng:

- Vào dịp lễ Giáng Sinh, chúng ta lại được nghe những bài hát du dương thánh thót có khả năng đánh động lòng người, nhất là bài SAI-LÂN NAI, HÔ-LI NAI (Silent Night, Holy Night), lời Việt là "Đêm Thánh vô cùng, giây phút tưng bừng". Quả thực, đêm Giáng Sinh thật là một Đêm thiêng liêng, vì là giờ phút thiêng liêng, đất trời hòa hợp nhờ việc Con Thiên Chúa giáng sinh làm người. Mùa Vọng là thời gian trông mong Đấng Cứu Thế mau đến. Hôm nay, Thiên Chúa đã đáp lại sự mong mỏi của lòai người bằng việc sai Con Một Ngài xuống thế

làm người, đầu thai trong lòng Trinh Nữ Ma-ri-a, trở thành một người giống như chúng ta mọi đàng, chỉ trừ không có tội.

- Làm sao hiểu được chuyện đó? Làm sao Thiên Chúa lại trở thành một phàm nhân yếu đuối nghèo nàn? Làm sao Đấng Vô Cùng lại có thể trở thành một con người hữu hạn? Làm sao Đấng siêu thời gian lại đi vào trong thời gian và chịu sự chi phối của thời gian? Làm sao Đấng Tạo Hóa hằng sống lại phải trở thành một loài thụ tạo hay chết? Tóm lại: Tại sao Thiên Chúa lại giáng sinh làm người? Chúng ta chỉ có thể trả lời rằng: Tất cả là do Tinh Thương.

2) Giáng Sinh là lễ của Tình Thương:

- Vì yêu thương loài người chúng ta và vì muốn cứu độ chúng ta, Con Thiên Chúa đã xuống thế để ở cùng chúng ta, để dạy loài người chúng ta nhận biết Đấng tạo dựng nên mình và mở ra cho loài người một con đường sống, để về trời hưởng hạnh phúc với Chúa Cha. Chúa Giêsu đã thể hiện tình thương của Thiên Chúa bằng việc thiết lập một Nước Trời là Hội Thánh, và đã chịu chết trên cây thập giá để đền tội thay cho loài người, rồi sống lại để trả lại sự sống cho loài người. Tóm lại đêm nay kỷ niệm "Con Thiên Chúa giáng trần làm con loài người, để con loài người được nên Con Thiên Chúa".

- Như thế, lễ Giáng Sinh là lễ của tình thương. Tin mừng trong ngày lễ Giáng Sinh hôm nay công bố sứ điệp: Thiên Chúa yêu thương loài người nên đã sai Con Một xuống thế để công bố cho loài người biết tình thương bao la của Thiên Chúa. Người muốn chúng ta đáp lại tình thương của Ngài bằng việc yêu mến Ngài và yêu thương nhau.

3) Dấu chỉ của Đấng Thiên Sai là sự nghèo khó:

- Chúa Giáng Sinh là một Tin mừng cho mọi người thiện tâm trên trần gian. Dấu chỉ để các mục đồng nhận ra Người là "Một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ".

- Các mục đồng sau khi được thiên thần báo tin đã lập tức lên đường tìm kiếm Hài Nhi và cuối cùng đã gặp được Người. Rồi họ lại đi loan Tin mừng cho kẻ khác. Đấng Cứu Thế đã chọn mang thân phận nghèo hèn đến với nhân loại, để chia sớt nỗi khổ đau với những người nghèo.

4) Chúng ta phải làm gì để chứng tỏ đức tin Đức Giêsu thật là Đấng Thiên Sai?:

Ngày nay Chúa Giêsu vẫn tiếp tục đến với chúng ta qua những dấu chỉ khiêm tốn và nghèo hèn. Người trở thành một tấm bánh với vẻ bề ngoài tầm thường, Người hiện thân trong những kẻ tàn tật què quặt đui mù, Người đến trong những người nghèo khó bị người đời hắt hủi bỏ rơi.

- Trước dấu chỉ nghèo khó này, các chủ quán giàu có ở Bê-lem đã xua đuổi hai ông bà Giu-se Ma-ri-a khỏi nhà trọ của họ đang khi các mục đồng nghèo hèn lại vui mừng đón nhận Tin mừng về sự giáng sinh của Người.

- Đây là lúc chúng ta phải xác định lập trường, để biết mình thuộc hàng người nào: Là chủ quán giàu có khi thiếu lòng từ tâm xua đuổi người nghèo? Hay là các mục đồng tuy nghèo khó, nhưng sẵn sàng đón nhận Tin mừng Chúa Giáng Sinh và quyết tâm đi tìm kiếm Chúa?

IV. LỜI CẦU:

- LẠY CHÚA GIÊSU, Cách đây hơn 20 thế kỷ, Chúa đã giáng sinh làm người trong âm thầm lặng lẽ giữa đêm khuya, khi người đời đang chìm trong giấc điệp. Chúa đã đến với chúng con để ban ơn cứu độ cho chúng con. Chúa đến để dạy loài người con đường lên trời là đường chật hẹp, gai chông và ít người chịu đi, nhưng lại là đường duy nhất dẫn đến sự sống đời đời. Chúa đến để nối kết mọi người trên trần gian lại với nhau, trở thành anh chị em của nhau vì cùng có chung một Thiên Chúa là Cha. Hôm nay lại bắt đầu một mùa Giáng Sinh nữa. Trần gian rực sáng, cờ xí giăng đầy, người người nô nức mừng Chúa giáng sinh trong những bữa tiệc vui vẻ sang trọng, rượu thịt ê hề. Nhưng những người lữ hành năm xưa vẫn còn đang lỡ bước và đang tiếp tục bị xua đuổi ra đầu đường xó chợ trong đêm nay, vì các chủ quán năm xưa vẫn còn đó: Những ai đi xe hơi và ăn mặc bảnh bao sẽ được chủ nhà ân cần đón tiếp vào trong khách sạn sang trọng, còn người nghèo khó thì lại bị đuổi ra lề đường ngủ qua đêm!

- LẠY CHÚA. Xin cho chúng con biết luôn nhìn thấy Chúa đang hiện thân trong những người nghèo khó, những cụ già neo đơn không ai chăm sóc, những trẻ em mồ côi bụi đời… để chúng con ân cần thăm hỏi và sẵn sàng khiêm nhường phục vụ giúp đỡ họ như phục vụ chính Chúa. Nhờ đó chúng con sẽ trở nên môn đệ đích thực của Chúa.

Hôm nay, Đấng Cứu Thế đã giáng sinh cho chúng ta

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

Từ hơn 20 thế kỷ qua, lời rao giảng vui mừng trên vang lên từ con tim Giáo Hội. Trong đêm thánh này, Thiên Thần Chúa lặp lại với mỗi người chúng ta những lời như sau: *"Các người đừng sợ, đây ta mang đến cho các người một tin mừng đặc biệt, đó cũng là tin mừng cho cả toàn dân: Hôm nay Chúa Kitô, Đấng Cứu Thế, đã giáng sinh cho các người trong thành của Vua Đavít"* (Lc 2, 10-11).

Trong bầu khí linh thiêng của đêm Noel, khi chiêm ngắm Con Chúa ra đời, chúng ta xin Chúa điều gì? Chắc chắn mỗi người mỗi tâm tình, mỗi ý nguyện, phần lớn những người hiện diện nơi đây đều có những lời cầu xin của riêng mình. Tôi đề nghị một lời cầu xin tha thiết nhất, một nỗi khát vọng mãnh liệt và triền miên của toàn thể nhân loại chúng ta hôm nay, đó là xin ơn "**Đức tin và Bình an**".

ĐỀ NGHỊ THỨ NHẤT: XIN ƠN ĐỨC TIN

Đấng cứu độ chúng ta đã ra đời, Người là Thiên Chúa bởi Thiên Chúa, Ánh Sáng bởi Ánh Sáng, Thiên Chúa Thật bởi Thiên Chúa Thật. Những điều chúng ta vẫn tuyên xưng trong Kinh Tin Kính.

Người là Thiên Chúa bởi Thiên Chúa.

Giáng Sinh là dịp thuận lợi để chúng ta suy niệm về mầu nhiệm Chúa Kitô, và khẳng định lại những điều chúng ta đã tuyên xưng trong Kinh Tinh Kính của Công Đồng Nicê năm 325 và Công Đồng Constantinôple năm 381. Những điều ấy dẫn chúng ta vào mầu nhiệm của Chúa Kitô.

"Một Hài Nhi, được sinh ra bởi Thiên Chúa Cha từ trước muôn đời", đây là cách diễn đạt nghịch lý của Giáo phụ Romanos de Mélode. Có

lúc, Thiên Chúa gần gũi đến lạ thường, và cũng thật siêu việt, vượt quá sự hiểu biết của chúng ta, Một Hài Nhi là Con Thiên Chúa Cha từ trước muôn đời. Để hiểu được cách diễn đạt "sinh bởi Đức Chúa Cha", chúng ta cần phải đọc lại chương mở đầu của Tin Mừng theo Thánh Gioan: *"Từ nguyên thủy đã có Ngôi Lời, và Ngôi Lời vẫn là Thiên Chúa"* (Ga 1, 1).

Chúng ta không nghĩ đến sự sinh bởi Thiên Chúa, vì chúng ta có những ý niệm về không gian và thời gian… Nhưng ở nơi Thiên Chúa, thì không có khởi đầu và kết thúc. Chúa Cha sinh ra Chúa Con tự đời đời. Vì thế Chúa Cha là Cha tự đời đời, và Chúa Con là Con tự đời đời.

Đặc điểm của Chúa Cha là trao ban hoàn toàn cho Con mình. Và đặc điểm của Chúa Con là lãnh nhận hoàn toàn từ nơi Cha và vâng phục trong tình yêu đối với Chúa Cha. Chúa Kitô là Con Thiên Chúa và cũng là Thiên Chúa; điều này thường thấy trong Tin Mừng, khi mà Chúa Kitô dùng từ "TA LÀ" (Ga 9, 58).

Quả thật, trong trình thuật cuộc thương khó Chúa Giêsu theo Thánh Gioan, lúc ở trong vườn Giệtsimani, Đức Giêsu hỏi những người đến tìm bắt Ngài rằng: *"Các ngươi tìm ai?"* Họ trả lời: *"Giêsu Nagiarét".* Đức Giêsu nói: Này Ta, *"Khi Đức Giêsu nói với họ này Ta, họ liền lùi lại và ngã ra đất hết"* (Ga 18, 6). Họ ngã, không phải là vì họ trượt chân, nhưng là vì họ ở trong tư thế tôn thờ, vì lời Đức Giêsu nói với họ: chính Ta hay là Ta có nghĩa là thần thánh.

Thập giá đối với người Do Thái là sự sỉ nhục, đối với người dân ngoại là sự điên dồ, nhưng đây là sự mạc khải của Thiên Chúa: *"Khi nào Tôi được treo lên khỏi đất, Tôi sẽ kéo mọi người lên cùng Tôi, lúc đó các ngươi sẽ biết Ta là ai".* Nhưng Giáng sinh có ý nghĩa, vì Giáng sinh là Thánh Giá có một cái bóng được gọi là Phục Sinh.

"**Ánh Sáng bởi Ánh Sáng**"

"Ở nơi Người vẫn có sự sống, và sự sáng của nhân loại; sự sáng chiếu soi trong u tối, và u tối đã không tiếp nhận sự sáng" (Ga 1, 4-5).

Như vậy, với tác giả Tin Mừng, ánh sáng đồng nghĩa với sự sống thần linh; Nhập thể của Người là ánh sáng, là một trận chiến chống lại bóng tối. Ánh sáng đã đến trong thế gian, nhưng cuộc chiến vẫn tiếp tục cho đến khi Chúa Kitô trở lại trong vinh quang.

Vậy, đâu là bóng tối? Chắc chắn là thế gian rồi, nhưng trước hết vẫn là trong lòng người ta. Chúng ta có vùng tối mà chúng ta không muốn thấy, ánh sáng không phải là bạo lực, do đó ánh sáng tràn ngập, tin tưởng vào lòng thương xót của Thiên Chúa. Ánh sáng này sau đó sẽ xuất hiện trên khuôn mặt của nhân loại: thần linh hóa mọi tạo vật, chiếu dọi vào tâm hồn, phản ánh vinh quang rực rỡ của Chúa Cha.

Thế giới của chúng ta đang cần những chứng nhân cho ánh sáng. Ở những thế kỷ đầu của Giáo hội, những người chịu phép Rửa tội được gọi là "*ánh sáng*" chiếu tỏa ánh sáng Thần Linh.

Việc tái truyền giảng Tin Mừng, là làm thế nào để người môn đệ biến đổi. Thánh Gioan Phaolô II, Giáo hoàng đã nói với các linh mục rằng: *"Người ta muốn thấy Chúa Giêsu qua anh em".* Nơi mỗi người đã chịu phép Rửa tội, bởi vì họ là nhà của "*ánh sáng từ ánh sán*g" phải được chiếu soi rạng ngời.

Nguồn gốc của ánh sáng là Tình Yêu. Vì vậy, đừng quên rằng nếu như tội lỗi, nghĩa là bóng tối tách ra, Tình Yêu biến thành ánh sáng thần linh. Trong máng cỏ, Hài Nhi Giêsu chiếu tỏa ánh huy hoàng của Người trên khuôn mặt rạng ngời có Thánh Giuse.

"**Thiên Chúa thật và là Người thật**"

Công đồng Chacédoan năm 451 đã tuyên xưng: *"Đức Giêsu là Thiên Chúa thật và người thật".*

Tuyên xưng Chúa Kitô là Thiên Chúa thật, không phải vì một người là Thiên Chúa, nhưng là bởi Thiên Chúa đến vì các tội nhân, Ngài đến để cứu từng người trong chúng ta!

Làm thế nào để Thiên Chúa toàn năng, Thánh, chí Thánh, ngàn trùng chí Thánh, ba lần thánh này, có thể đồng bàn với phường tội lỗi? Làm thế nào để Thiên Chúa đến thi thố tình yêu cho chúng ta?

Hài Nhi nằm trong máng cỏ đến thanh tẩy tội lỗi chúng ta và đem dâng lên trước tòa Chúa. Không, Thiên Chúa không phải là một người cha ngáo ộp, hay một thẩm phán, cũng không phải một kẻ giáo điều. Hài Nhi, Thiên Chúa thật nhỏ bé đến mạc khải cho chúng ta Một Thiên Chúa thật.

Đó là lý do tại sao Chúa Con được sai đến trong thế gian. Không chỉ mạc khải về Chúa Cha, nhưng để nối kết chúng ta với Thiên Chúa.

Làm cho chúng ta nhận ra khuôn mặt thật của Thiên Chúa là Cha, Đấng giầu lòng thương xót.

Khi tuyên xưng Hài Nhi nằm trong máng cỏ là Thiên Chúa thật, là loại bỏ các lạc thuyết, Ảo thân thuyết, dưỡng tử thuyết. Chúng ta tin rằng Chúa Kitô vừa là Thiên Chúa thật và là người thật. Người là Đấng cứu chuộc chúng ta.

Nếu Đức Kitô chỉ là Thiên Chúa, thì Người không thể cứu độ tất cả chúng ta! Người là Thiên Chúa và là người, giống chúng ta mọi đàng, ngoại trừ tội lỗi. Tuy nhiên, *"Tất cả những gì được Người đảm nhận đều được cứu"* (St. Athanasius).

Con Thiên Chúa đã đảm nhận một thân xác, và vì thế từ nay, Người trở nên người nhờ Chúa Thánh Thần, đó là lý do tại sao thân xác của chúng ta trở thành đền thờ của Chúa Thánh Thần.

Chúng ta đã được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa. Bởi tội nguyên tổ, chúng ta đã đánh mất sự sống, nhờ Hài Nhi nằm trong máng cỏ, chúng ta tìm lại được. Vì thế, chúng ta càng theo Chúa Kitô, chúng ta sẽ càng trở nên giống Người hơn. Chúng ta được trao ban cho Chúa Kitô, chúng ta được thần linh hóa.

Khi chiêm ngắm mầu nhiệm Giáng sinh, chúng ta hãy xin Chúa ban thêm đức tin cho chúng ta, để chúng ta tin vào Đức Giêsu Con Thiên Chúa.

ĐỀ NGHỊ THỨ HAI LÀ: XIN ƠN BÌNH AN.

Chúng ta cầu xin Chúa "ơn bình an" như chính lời Kinh Thánh gợi ý: *"Bình an dưới thế cho loài người Chúa thương!"* (Lc 2, 14). Đây là điều rất cần thiết và thực tế. Theo Kinh Thánh, sự bình an đi đôi với hạnh phúc mà Chúa ban cho loài người. Ai trong chúng ta mà không khao khát hạnh phúc cho mình và tha nhân? Ai trong chúng ta mà không ước muốn được bình an? Thiếu sự bình an, thì không thể có hạnh phúc. Hạnh phúc trước hết và trên hết là niềm vui "được yêu", được Thiên Chúa yêu thương, được loài người yêu thương.

Sự bình an là một ân sủng, là "quà tặng Giáng Sinh" của Thiên Chúa cho chúng ta. Để có được quà tặng ấy, chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này (x. Tt 2, 12).

Nguyện xin ân sủng và bình an của Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta và tình yêu của Chúa Cha ở cùng tất cả chúng ta. Amen.

BÌNH AN DƯỚI THẾ CHO NGƯỜI THIỆN TÂM

Gioan Long Vân,
giáo xứ Nhân Hòa

"Mắt phải mù mờ, sáng thứ Năm qua, Long Vân đi khám ở Clinique Saint-Paul. Kết quả khám nghiệm cho biết mắt phải bị đục thủy tinh thể già, cần phải mổ. Do không có bảo hiểm, ca mổ được báo giá 8 triệu. Trong tình cảnh ngặt nghèo, Long Vân cầu mong sự chia sẻ giúp đỡ của anh em, bạn bè. Xin tri ân và cảm tạ". Đó là nội dung mẫu tin nhắn tôi gởi những người thân quen sau khi cùng vợ đi khám mắt ở bệnh viện mắt Điện biên phủ (trước năm 1975 là bệnh viện Saint-Paul).

Tin nhắn tức khắc nhận được hồi âm của bạn bè. Đạt, bạn cùng lớp thời chủng viện Phanxicô Thủ Đức, nhắn trả lời: "Đã nhận được tin nhắn của Vân, trước mắt Đạt sẽ hỗ trợ cho Vân 1 triệu". Tín hiệu vui khởi đi từ đó. Bất ngờ và cảm động nhất là bạn Hưởng. Vài ngày sau đó đã từ nhà ở Biên Hòa chạy xe lên mà không báo trước. Sau năm ba phút hỏi thăm, Hưởng móc túi đưa một phong bì đựng 1 triệu 400 ngàn. Số tiền thật quý giá đối với tôi trong cơn ngặt nghèo. Nhưng quý giá hơn cả là tấm lòng thương cảm mà Hưởng dành cho tôi, một người bạn tâm giao hơn 30 năm về trước nhưng mới liên lạc được hai năm nay. Hôm đó là sáng Chủ nhật, ngày 16 tháng 12 năm 2013.

Cuộc quyên góp tiếp diễn, chiều 18 hai vợ chồng đi xe buýt đến tòa soạn báo Tuổi Trẻ theo hẹn của anh Tấn để nhận 1 triệu. Tối đó nhờ một người cháu chở đến Tài nhận 1 triệu của Đạt. Tài cho riêng 1 triệu, sau khi hỏi han nhiều chuyện. Tài nói đến những nghi ngờ trước đây của Kiên với tôi. Thật buồn vì những hiểu lầm của bạn bè cùng lớp năm xưa học chung dưới mái trường chủng viện. Vết thương thể xác, giờ bồi thêm nỗi đau tinh thần. Chẳng biết gì hơn, tôi đọc kinh cầu nguyện. Trong cơn hoạn nạn u uất như vầy, con chỉ biết cậy trông vào Chúa và cầu xin Mẹ Maria phù hộ. Tối 19, nhờ người chở lên Trang lấy 6 triệu, phần đóng góp giúp đỡ của anh em trong nhà. Trước đó bạn Vĩnh (báo Công An) gọi điện nhắn vợ tôi qua nhà lấy 500 ngàn và cô Phương (bác sỹ) ở xa biết chuyện nhờ bà Tư "thời sự" gần nhà ứng giúp số tiền tương tự. Anh em ruột thịt giúp nhau lúc

hoạn nạn là lẽ thường tình. Người dưng nước lã ra tay làm phước cho mình. Ôi thật đáng quý! Tôi nhắn tin cảm tạ mọi người cùng đoạn thơ mới "xuất khẩu":

"Có mang thương tích mới biết nỗi đau
Sa cơ hoạn nạn mới hiểu lòng nhau
Cay đắng ở đời ai mà chẳng có
Cho bây giờ sẽ nhận được mai sau"

Sáng thứ Năm, ngày 20, theo hẹn tái khám, hai vợ chồng tôi lên bệnh viện. Lần này theo cô Hương điều dưỡng lên khám dịch vụ. Bác sỹ Ngô Thanh Tùng phát hiện thêm chứng bong võng mạc, cũng ở mắt phải. Mắt không mổ sẽ bị mù. Nghe bác sỹ nói lòng tôi hoang mang. Tuần trước khám bị đục thủy tinh thể, giờ khám thì bị bong võng mạc, chứng bệnh nghe đủ biết điều trị tốn kém.

Mắt phải ngày càng mù mờ, tôi buồn rầu, tâm trạng bất an, sa vào cơn tuyệt vọng. Chán chường, tôi biếng trễ cuộc sống đạo hạnh, không sốt sắng đi đọc kinh mỗi tối cùng nhóm cầu nguyện Giuse. Bà Tư Nhạn trong nhóm hỏi thăm vợ tôi, biết được bệnh tình của tôi, bà rủ cô Nhung qua chú Bình, trưởng nhóm cầu nguyện Giuse, bàn chuyện quyên góp trong cộng đoàn. Tôi nghe kể lại chú Bình khởi xướng quyên góp đầu tiên tại buổi đọc kinh nhà anh Chiến. Trước giờ kinh, chú đọc đoạn thơ tôi nhắn vào máy di động cho mọi người nghe:

"Mỗi ngày tôi chọn một niềm vui
Vui không thấy, thấy buồn mênh mang
Chắt chiu tình người chút ánh sáng
Dẫu có, dẫu không cũng cam đành!"

Thêm một niềm vui lớn! Một buổi xế trưa thứ Năm, chú Hùng, trưởng giáo xóm 1 giáo khu 3, giáo xứ Nhân Hòa gọi điện báo có một người dấu tên giúp cho tôi 5 triệu. Một khoản tiền lớn được cho nhưng không bởi một người xa lạ, tôi chưa một lần gặp mặt. Không cảm động sao được! Tôi ngẫm nghĩ tại sao mình có được sự ủy lạo lớn lao như vậy? Và tin rằng đã được Chúa đền đáp vì những công đức tôi đã làm cho người này, người kia, cách này, cách khác. Tạ ơn Chúa đã xui khiến mọi người giúp con trong cơn khốn đốn. Sau giờ kinh cầu nguyện bình an cho tôi tại nhà tối thứ Sáu, tôi chia sẻ với cộng đoàn về sự giúp đỡ của vị ân nhân "tay phải làm không cho tay

trái biết" này. Bà Nho lên tiếng: "Mọi chuyện có Chúa lo liệu". Mọi chuyện có Chúa lo liệu. Vâng, kể từ khi rơi vào tình cảnh khốn đốn, con đã phó thác mọi chuyện cho Chúa và không ngừng khẩn cầu Mẹ Maria.

Chiều 22, chú Bình tới đưa cho tôi số tiền tổng cộng 9 triệu rưỡi, bao gồm: tiền quỹ của cộng đoàn nhóm cầu nguyện Giuse: 1 triệu rưỡi; tiền quyên góp trong cộng đoàn: 3 triệu. Những ân tình đón nhận biết bao giờ báo đáp được. Tôi mở sổ ghi ngày tháng và khoản tiền từng cá nhân giúp đỡ. Ghi để biết tình cảm mỗi người dành cho tôi, để cầu nguyện xin Chúa trả công cho họ. Ghi và cảm nhận nỗi niềm hạnh phúc dâng trào trong lòng trước sự chia sẻ giúp đỡ của mọi người.

Tiền bạc và tinh thần đã chuẩn bị đầy đủ. Ngày mổ đã được bác sỹ Tùng lên lịch: 26 tháng 12, sau lễ Noel. Một mùa Noel u buồn, bệnh hoạn, không đến nhà thờ dự lễ, không vui chơi được đâu. Niềm an ủi khuây khỏa duy nhất bây giờ là vợ. Người bạn đời tân tòng đã hết lòng tảo tần sớm trưa chăm lo miếng cơm, manh áo cho tôi, kể từ hơn một năm nay tôi bế tắc công việc mưu sinh. Những lúc sa cơ, bệnh hoạn mới thấu được tình nghĩa vợ chồng. Lời thề hứa trung thành lúc hai vợ chồng cầm tay nhau đọc trong ngày lễ hôn phối cách đây 7 năm bây giờ hiển nhiên tôi thấy ứng nghiệm!

Chuyện gì đến sẽ đến. Ngày lên bàn mổ đến. Trước khi cùng vợ lên đường đến bệnh viện, tôi soạn tin nhắn gởi những người thân quen: *"Xin anh, chị, em cầu nguyện cho Long Vân sáng nay mổ mắt được Chúa an bài vô sự".* Bác sỹ Tùng kiểm tra khám mắt lần cuối. Ca mổ diễn ra khoảng 10 giờ sáng, kéo dài gần một tiếng đồng hồ. Tôi thầm cầu nguyện liên tục trên bàn mổ. Ca mổ khó và lâu do mắt phải còn bị đục thủy tinh thể. Ra khỏi phòng mổ, mắt dán băng, lưng đi cúi khòm theo lệnh bác sỹ. Vợ chờ bên ngoài nói to: "Có cha Kính, cha Kính đến thăm!". Mới mổ xong còn chút hoang mang, tôi định thần chào cha. Được người bạn cùng làng, cùng lớp đang làm linh mục tỉnh dòng Phanxicô đích thân tới bệnh viện thăm, thật quý hóa biết bao! Nghỉ ngơi đến xế chiều, hai vợ chồng đón taxi về nhà. Hôm đó là thứ Tư ngày 26 tháng 12, sau lễ Noel. Đôi mắt tôi nhắm trên đường về nhà, nhưng đôi tai nghe những bài thánh ca vang vọng nhẹ nhàng đâu đó câu được, câu mất: "Một mùa sao sáng đêm Noel Chúa sinh ra đời. Người hẹn cùng tôi ngày về khi đất nước yên vui… Lạy Mẹ Đồng Trinh ban ơn, người Việt cùng thương nhau hơn…"

Khoảng một tháng sau, ngày 24 tháng 01 năm 2014, vợ dẫn lên bệnh viện tái khám lần hai sau mổ. Bác sỹ Tùng "0k", võng mạc đã áp, không cần tái khám. Nhưng ông cho biết sau thời gian hồi phục, mắt vẫn không nhìn rõ hoàn toàn do còn đục thủy tinh thể. Võng mạc áp là mừng, xem như ca mổ đã thành công. Những chia sẻ giúp đỡ của anh em bạn bè, những lo toan chăm sóc của vợ đã không hoài phí, uổng công.

Dẫu biết rằng có người giúp tôi vì lòng thương cảm thực tình, có người giúp vì mối quan hệ ruột thịt, quan hệ đạo giáo, có người mang tính làm ơn, làm phước. Nhưng tất cả là những ân tình tôi đang mắc nợ. Món nợ vật chất có thể trả, món nợ ân tình khó trả. Cuối trang sổ ghi danh tánh và những khoản tiền đóng góp mổ mắt, tôi ghi thêm dòng chữ: *"Xin Chúa ban phước cho những ai đã làm phước cho con. Amen".* Những dòng chữ viết mực rồi cũng phai nhòa theo thời gian trong cuốn sổ lịch bỏ túi năm 2013. Nhưng lòng tôi thì mãi mãi vương vấn những món nợ ân tình không thể nhòa phai theo năm tháng. Mỗi lần đọc kinh, tôi vẫn luôn khẩn nguyện: "Xin Chúa trả công vô cùng cho những kẻ đã làm phước cho con".

Thời gian thấm thoát trôi nhanh, mới đó đã sắp đến ngày "kỷ niệm" hai năm mổ mắt. Tôi vẫn cho đây là một biến cố Chúa gởi đến trong đời mình, như một sự trừng phạt vì những tội lỗi của mình. Nhờ biến cố này tôi mới thức tỉnh lần hồi, cảm nghiệm được những gì là phù phiếm trên đời, những gì là trường tồn vĩnh cửu. Những năm tháng hoang đàng, lao vào những lạc thú vô bổ, cuối cùng chỉ chuốc lấy những đắng cay ê chề. May mà còn đó vòng tay rộng mở của Chúa, còn đó nguồn cậy trông nơi Mẹ Maria, còn đó tấm lòng từ ái của những người thân quen. Chúa gởi cho con cây thánh giá, nhưng Ngài đưa tay nâng đỡ con. Có mang thương tích mới biết nỗi đau. Thương tích và nỗi đau của con chẳng là gì so với thương tích và nỗi đau Chúa hứng chịu ngàn năm xưa khi Ngài xuống thế mang kiếp phận con người để cứu vớt nhân loại tội lỗi. Kỷ niệm ngày Chúa giáng trần sắp đến, tôi nhớ câu các thiên thần hát mừng Chúa sinh ra đời: "*Vinh danh Thiên Chúa trên trời. Bình an dưới thế cho người thiện tâm".* Lạy Chúa Ngôi Hai, xin Ngài ban bình an cho những người thiện tâm đã chia sẻ giúp đỡ trong lúc con sa cơ hoạn nạn hôm nay và mãi mãi. Amen.

Sàigòn, những ngày áp lễ Noel 2015

Một lễ Giáng Sinh đáng nhớ

Tôma Đỗ Lộc Sơn

Vào những năm 1970-1980, giáo xứ chúng tôi chưa có điện vì nằm trong vùng nông thôn thường xảy ra chiến tranh nguy hiểm, nên cha xứ chỉ dâng lễ vào sáng chúa nhật 25/12. Thế nên, có nhiều người, nhất là bọn trẻ chúng tôi cảm thấy thiếu đi không khí *"Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời".*

Lễ giáng sinh năm nay, cha xứ thông báo sẽ tổ chức hát thánh ca và thánh lễ lúc 20 giờ. Đây là lần đầu tiên giáo xứ chúng tôi có lễ đêm, lễ đêm còn để thu hút thêm nhiều người tham dự, nhất là những người chưa có niềm tin công giáo.

Thánh lễ ngoài trời đương nhiên phải có hang đá ngoài trời, công việc này được ông trùm giao cho bọn trẻ chúng tôi. Bọn trẻ chúng tôi gồm 5 người, tuổi từ 17 đến 18, nghĩa là còn rất trẻ.

Được ông Bảy (là ông từ kéo chuông nhà thờ) hướng dẫn cách làm, chúng tôi một một nghe theo lời chỉ dẫn của ông.

Trước lễ 15 ngày, chúng tôi cắt tranh, chặt tre, chặt trúc. Tre thì phơi khô cho nhẹ bớt, trúc để chẻ lạt, tranh đánh thành từng tấm để lợp mái. vv...

Khi đã có đủ vỏ bao ximăng, chúng tôi tiến hành làm ngay.

Hang đá được làm trên mô đất cao có nhiều cây cho bóng mát, chung quanh là bãi cỏ tự nhiên nhưng khá bằng phẳng. Trước hết mô đất được nhổ sạch gai, cỏ cắt cho bằng. Để tạo khung xương cho hang đá, chúng tôi đóng những chiếc cọc bằng thân cây tre xuống đất thật vững chắc. Cây cao nhất 4 mét, cây thấp 2 mét, những nhánh tre khác được uốn lượn sao cho có độ cong thích hợp để có một hang rộng lợp lá được.

Bộ khung tre làm mất 2 ngày và bây giờ là giai đoạn khó nhất; dùng giấy ximăng bao phủ khung xương. Những tấm giấy được dán dính thành những miếng to, chúng tôi còn dùng vôi

và nước màu xanh quét lên giấy giả đá bám rêu, sau đó chúng tôi phủ giấy từ trên cao xuống và được kết nối bằng những chiếc lạt nhỏ.

Tối trước lễ một ngày (ngày 23), chúng tôi đem 5 đèn dầu (đèn bão) ra thắp để thử xem độ sáng của chúng, kết quả là tốt, riêng cây thông chưa có đèn. Chúng tôi đang bàn chuyện mua thêm đèn, bất ngờ từ bên trái chiếc đèn đầu bị đổ do một em bé gái trong lúc vui đùa đã đụng phải. Ngọn lửa nhanh chóng cháy lan vào trong làm chúng tôi trở tay không kịp. Chỉ 15 phút sau cả một công trình vất vả đã tan ra tro ra than.

Hôm sau. Cha xứ là người rất bình tĩnh, theo lời cha chúng tôi đem về đủ 50 bó rơm (vì là mùa gặt, rơm rất dễ kiếm), Cha dùng những bó rơm này chồng lên nhau để sao cho có bó cao bó thấp, rồi cha quây chúng thành vòng bán nguyệt. 3 tấm tranh lưa thưa trên 4 chiếc cọc liêu xiêu (đóng rất chắc) đã tạo được cảnh rất khó nghèo.

Đêm hôm ấy có khá đông người đi dự lễ. Khi nhìn thấy nơi Chúa sinh ra là một nơi hoang vắng lạnh lẽo, mái tranh xiêu vẹo cùng với ngọn đèn leo lét đã làm xúc động nhiều người, có cả người lương.

Chúng tôi là những người trực tiếp làm ra cảnh này mà người nào người nấy cũng ngậm ngùi. Chúng tôi tự nhủ:

- Phải chăng Chúa muốn chúng tôi thấy được cảnh Chúa giáng sinh năm xưa, nơi hang chăn bò lừa hôi hám, tối tăm.

- Phải chăng Chúa muốn chúng tôi thông phần đau khổ với Chúa với anh em, những người lang thang đói rách.

- Phải chăng Chúa muốn dạy chúng tôi đừng vì đau khổ ở đời này mà mất niềm tin nơi Thiên Chúa.

Sau này cứ mỗi dịp lễ giáng sinh về, riêng tôi đứng trước hang đá được trang hoàng lộng lẫy, đèn màu lấp lánh, tôi thường nhắm mắt lại nhớ về hình ảnh xưa mà dâng trào cảm xúc.

Lạy Chúa. Vì yêu thương chúng con, Chúa đã đến với chúng con trong cảnh cơ hàn. Xin thương ban cho chúng con đừng vì vẻ hào nhoáng, tiện nghi bên ngoài mà quên đi nỗi bất toàn của con người chúng con. Xin ban cho chúng con mãi mãi là loại thụ tạo ngoan hiền của Chúa. Amen.

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

Hôn nhân gia đình, ơn gọi nên thánh

Gioakim Trương Đình Giai

(Kỳ 2)

3. Hôn nhân có phải là một ơn gọi, một con đường nên thánh không?

Hôn nhân thuộc về kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa như Đức Giêsu đã nói: *"Ngay từ đầu, Thiên Chúa đã tạo dựng con người là nam và là nữ, và người nam sẽ lìa bỏ cha mẹ mình mà quyến luyến với vợ mình"* (Mt 19, 4-6) và đã thánh hóa bằng bí tích Hôn phối, nên hôn nhân Kitô giáo thực sự là một ơn gọi và một con đường nên thánh riêng cho những ai sống bậc vợ chồng. "… *Chúa Kitô ban dồi dào ơn phúc cho tình yêu đa dạng ấy, một tình yêu phát xuất từ nguồn mạch tình yêu Thiên Chúa và được tác thành theo gương kết hợp giữa Chúa Kitô và Giáo Hội… Ngày nay Đấng Cứu Thế cũng đến với đôi vợ chồng qua bí tích Hôn Phối. Người còn ở lại với họ để hai vợ chồng cũng mãi mãi trung thành yêu thương nhau bằng sự tự hiến cho nhau như Người đã yêu thương Giáo Hội và đã nộp mình vì Giáo Hội. Tình yêu vợ chồng đích thực được kết nhập trong tình yêu Thiên Chúa, được hướng dẫn và thêm phong phú nhờ quyền năng cứu chuộc của Chúa Kitô và hoạt động cứu độ của Giáo Hội, để hai vợ chồng được dẫn dắt đến cùng Thiên Chúa, cũng như được nâng đỡ và thông ban sức mạnh trong nhiệm vụ cao cả làm cha mẹ. Bởi đó, vợ chồng Kitô hữu được củng cố và như thể được thánh hiến bằng một Bí Tích riêng để được lãnh nhận các bổn phận và phẩm giá của bậc sống họ; nhờ sức mạnh của Bí Tích này, họ được thấm nhuần tinh thần Chúa Kitô mà chu toàn bổn phận hôn nhân và gia đình của họ, nhờ đó tất cả đời sống của họ*

được thấm nhuần đức tin, cậy, mến và ngày càng tiến gần hơn tới sự thánh thiện riêng biệt của họ và sự thánh hóa lẫn nhau, và bởi đó, cùng nhau tôn vinh Thiên Chúa…" (GS 48).

Hơn nữa, các gia đình Kitô tiến tới hoàn thiện bằng cách "bám rễ sâu trong đức tin và đức cậy chung của mọi người và được sinh động nhờ đức ái, sự hiệp thông tinh thần của họ kết thành một năng lực bên trong, từ đó sự công bình, hòa giải, huynh đệ và hòa bình giữa mọi người được phát sinh, lan rộng và tăng trưởng. Như một "Giáo Hội nhỏ", gia đình Kitô hữu được mời gọi theo hình ảnh của "Giáo Hội lớn", để làm một dấu chỉ hiệp nhất cho thế giới, và để theo chiều hướng ấy mà thực hiện sứ mệnh ngôn sứ - làm chứng cho vương quốc và cho hòa bình của Đức Kitô mà cả thế giới đang tiến tới (x. FC 47).

4. Đôi bạn được ban cho những ân sủng nào để có thể nên thánh?

Tông Huấn Gia Đình khẳng định: Bí tích Hôn Phối "*là nguồn mạch đặc biệt và phương tiện độc đáo cho đôi bạn và gia đình kitô hữu được thánh hóa… Qua việc trao ban đặc biệt ân sủng và tình yêu, Thiên Chúa đã đoái thương chữa lành, hoàn thiện và nâng cao tình yêu của đôi vợ chồng. Ơn Đức Giêsu Kitô ban khi cử hành bí tích Hôn Phối vẫn luôn đồng hành với đôi bạn trong suốt cả cuộc đời, để họ mãi mãi trung thành yêu thương nhau bằng sự tự hiến cho nhau… họ được củng cố và như thể được thánh hiến bằng một bí tích riêng, để chu toàn xứng đáng các bổn phận trong bậc sống của họ, họ được đổ tràn tinh thần của Đức Kitô, nhờ đó tất cả đời sống họ thấm nhuần đức tin, cậy, mến, và ngày càng tiến tới sự trọn lành riêng biệt của họ và sự thánh hóa lẫn nhau, cùng nhau góp phần tôn vinh Thiên Chúa*." (x. FC 56).

5. Đâu là những đặc trưng và những biểu hiện cụ thể của sự thánh thiện trong đời sống hôn nhân?

- Sống tròn bổn phận trong gia đình với tư cách là chồng là vợ, là cha là mẹ.

"Vì lòng kính sợ Đức Kitô, anh em hãy phục tùng lẫn nhau.*"Người làm vợ hãy phục tùng chồng, như thế mới xứng đáng là người thuộc về Chúa."* (Cl 3, 18)

"Người làm vợ hãy tùng phục chồng như tùng phục Chúa vì chồng là đầu của vợ cũng như Đức Kitô là Đầu của Hội Thánh, chính Người là Đấng cứu chuộc Hội Thánh, thân thể của Người. Như Hội Thánh tùng phục Đức Kitô thế nào, thì vợ cũng phải tùng phục chồng trong mọi sự như vậy. Vợ hãy kính sợ chồng." (Ep 5, 22-24)

"Chị em là những người vợ, hãy phục tùng chồng, như vậy, dù có những người chồng không tin Lời Chúa, họ cũng sẽ được chinh phục nhờ cách ăn nết ở của chị em mà không cần chị em phải nói lời nào, vì họ thấy cách ăn nết ở trinh tiết và cung kính của chị em." (1Pr 3, 1-2)

"Người làm chồng hãy yêu thương vợ đừng cay nghiệt với vợ." (Cl 3, 19)

"Người làm chồng, hãy yêu thương vợ, như chính Đức Kitô yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh; như vậy, Người thánh hóa và thanh tẩy Hội Thánh bằng nước và lời hằng sống, để trước mặt Người, có một Hội Thánh xinh đẹp lộng lẫy, không tỳ ố, không vết nhăn hoặc bất cứ một khuyết điểm nào, nhưng thánh thiện và tinh tuyền. Cũng thế, chồng phải yêu vợ như yêu chính thân thể mình. Yêu vợ là yêu chính mình. Quả vậy, có ai ghét thân xác mình bao giờ; trái lại, người ta nuôi nấng và chăm sóc thân xác mình, cũng như Đức Kitô nuôi nấng và chăm sóc Hội Thánh" (Ep 5, 25-29).

"Những bậc làm cha mẹ, đừng làm cho con cái tức giận, nhưng hãy giáo dục chúng thay mặt Chúa bằng cách khuyên răn và sửa dạy" (Ep 6, 4)

- Chết đi cho con người cũ của mình: *"Anh em hãy diệt trừ tất cả những gì thuộc về hạ giới trong con người anh em: gian dâm, ô uế, đam mê, ước muốn xấu xa và tham lam… Hãy từ bỏ tất cả những cái đó: giận dữ, nóng nảy, độc ác, nào là thóa mạ, ăn nói thô tục"* (Cl 3, 5, 8)

- Mặc lấy tâm tình của Chúa (từ bi, nhân hậu, khiêm nhường, ôn hòa, nhẫn nại, khoan dung, hiệp nhất, cảm thông với nhau và cảm hóa lẫn nhau, hy sinh cho nhau):

"Như những người được Thiên Chúa tuyển chọn, những người thánh và được yêu thương, anh em hãy mặc lấy những tâm tình từ bi, nhân hậu, khiêm nhường, ôn hòa, nhẫn nại, chịu đựng lẫn nhau và tha thứ cho nhau, nếu người này có chuyện phải trách cứ người kia. Như Chúa đã tha thứ cho anh em, anh em cũng hãy tha thứ cho nhau. Trên hết những điều ấy, anh em hãy có đức yêu thương, đó là dây liên kết điều toàn thiện… Với tất cả sự khôn ngoan, anh em hãy dạy dỗ và chỉ bảo lẫn nhau. Tất cả những gì anh em làm, trong lời nói cũng như trong hành động, anh em hãy làm vì danh Chúa Giêsu, nhờ Người mà tạ ơn Thiên Chúa Cha" (Cl 3, 12-17*).*

"Hãy đồng tâm nhất trí, thông cảm với nhau, hãy yêu thương nhau như anh em, hãy ăn ở nhân hậu và khiêm tốn. Đừng lấy ác báo ác, đừng lấy lời nguyền rủa đáp lại lời nguyền rủa, nhưng trái lại hãy chúc phúc vì anh chị em được Thiên Chúa kêu gọi chính là để thừa hưởng lời chúc phúc" (Pr 3, 8-9).

"Nếu có ai vướng mắc tội nào, anh em những người được Thần Khí thúc đẩy hãy lấy tinh thần hiền hòa mà sửa dạy người ấy. Anh em hãy mang gánh nặng cho nhau, như vậy là anh em chu toàn luật Đức Kitô" (Gl 6, 1-3).

"Nếu có người nào trong anh em lạc xa chân lý và có ai đưa người ấy trở về, thì anh em ấy biết rằng: kẻ nào làm cho một tội nhân bỏ đường lầm lạc trở về, thì cứu được linh hồn ấy khỏi chết và che lấp được muôn vàn tội lỗi của mình" (Gc 5, 19-20).

"Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người hy sinh mạng sống mình vì người mình yêu" (Ga 15, 13*).*

"Còn bậc vợ chồng và cha mẹ Kitô giáo, khi theo đuổi đời sống riêng của mình, nhờ ơn Chúa, họ phải suốt đời nâng đỡ và trung thành yêu thương nhau; đối với con cái mà trong yêu thương họ đã lãnh nhận từ Thiên Chúa, họ phải làm cho chúng hấp thụ những học thuyết Kitô giáo và những nhân đức của Tin Mừng. Nhờ đó họ nêu gương cho mọi người về tình yêu bền vững và quảng đại, xây dựng tình bác ái huynh đệ, làm chứng và cộng tác vào việc sinh sản của Giáo Hội, Mẹ chúng ta, trở nên dấu chỉ và thông phần vào tình yêu của Chúa Giêsu đối với Hiền Thê Người : bởi yêu thương, Người đã hiến mạng sống vì Hiền Thê" (LG 41).

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Tìm hiểu về Lễ Giáng Sinh

TRẦM THIÊN THU

Lễ Giáng Sinh ngày nay có thể nói chính xác là ngày lễ nghỉ của toàn thể nhân loại. Đây là mùa của đèn nến và kim tuyến, thánh ca và ca đoàn, hương vị của cây thông và hạt dẻ nướng. Giáng Sinh đến với chúng ta với những bữa ăn ngon, những tiếng cười vui vẻ, và những nụ hôn dưới cây tầm gửi.

Khung cảnh Giáng Sinh được trang trí lộng lẫy khắp nơi, từ thôn quê tới thành thị, vô số những tấm thiệp được gởi để chúc mừng nhau. Hơn 2.000 năm qua, thế giới đánh dấu việc giáng sinh của Chúa Giêsu là lễ hội vui mừng nhất. Không có ngày nào trong năm vui mừng như vậy.

Chưa một Công đồng nào hoặc một Giáo hoàng nào công bố như vậy. Nhưng mỗi năm, Giáng Sinh đến như làn gió Đông bất ngờ thổi vào Tháng Mười Hai, như ánh nắng lấp lánh phản chiếu trên tuyết trắng xóa. Cảm giác rất lạ, đang từ mùa Đông cằn cỗi tới mùa ánh sáng vui mừng.

Giáng Sinh đầu tiên – ngày Chúa Giêsu giáng trần – là "cú sốc" đối với lịch sử nhận loại. Trải qua nhiều thế kỷ, nhân loại đã sống và đã chết trong tội mà không biết, cảnh khốn khổ của thế gian này không thể tránh khỏi và niềm vui quá ít mà mau qua. Giáng Sinh tới, lịch sử được chia làm đôi: Trước ngày đó (trước Công nguyên), và sau ngày đó (sau Công nguyên). Thế giới hoàn toàn thay đổi. Vì Ơn Cứu Độ khởi đầu từ khi Thiên Chúa hóa thành nhục thể, khi Thiên Chúa hạ sinh tại Belem.

Thiên Chúa đến ở với chúng ta trên thế gian này. Thánh Gioan khởi đầu Phúc Âm bằng cách diễn tả một Thiên Chúa rất quyền năng, rất xa xôi, nhưng Ngài đã vượt qua tất cả vì yêu thương nhân loại: *"Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời. Ngôi Lời vẫn hướng về Thiên Chúa, và Ngôi Lời là Thiên Chúa. Lúc khởi đầu, Người vẫn hướng về Thiên Chúa. Nhờ Ngôi Lời, vạn vật được tạo thành, và không có Người, thì chẳng có gì được tạo thành. Điều đã được tạo thành ở nơi Người là sự sống, và sự sống là ánh sáng cho nhân loại. Ánh sáng chiếu soi trong bóng tối, và bóng tối đã không diệt được ánh sáng" (Ga 1:1-5).*

Đó là Thiên Chúa mà chính các triết gia ngoại giáo cũng biết, họ gọi Ngài là Động Lực Đầu Tiên, Tạo Hóa, Thượng Đế. Kịch bản của Thánh Gioan đã đạt tới đỉnh điểm: *"Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta" (Ga 1:14)*.

Đây là tin "giật gân". Từ trời cao xa, từ thời điểm xa nhất, chính Thiên Chúa đã hóa thành nhục thể và "cắm lều" ở giữa Dân Ngài. Từ đời đời, Thiên Chúa là Ngôi Lời, nhưng không ai nắm bắt được Ngôi Lời. Bây giờ Ngài hóa thành Hài Nhi, và người ta có thể bồng bế hoặc ôm ấp Hài Nhi.

Theo sự thật lạ lùng của Kitô giáo, không gì táo bạo như điều này: Ngôi lời sinh ra tại một ngôi làng nhỏ, trong một hang đầy thú vật, vào một đêm vừa lạnh giá vừa tăm tối. Ngôi Lời đã làm người và đã thay đổi mọi thứ. Điều này làm cho lễ Giáng Sinh trở thành lễ gây sốc nhất trong lịch.

Ý nghĩa lễ Giáng Sinh được gom lại trong điều này. Thiên Chúa đã sống trong một gia đình như chúng ta. Ngài cũng run người vì lạnh như chúng ta. Ngôi-Lời-mặc-xác-phàm cũng đã bú sữa mẹ như các em bé khác, cũng khóc lóc khi cơ thể bất an. Hoàn toàn như chúng ta, chỉ trừ tội lỗi.

Truyền thống cho chúng ta biết rằng Thánh Gioan viết đoạn mở đầu cho Phúc Âm của ngài khi được linh hứng cao độ. Bạn bè của ngài đã bảo ngài viết chuyện đời Chúa Giêsu, thế nên ngài bảo họ ủng hộ ngài bằng cách ăn chay và cầu nguyện. Khi ăn chay xong, Thần Khí ngự xuống trên Thánh Gioan, và ngài như không còn là chính mình. Ngôn từ cứ tuôn trào – có thể chính là những từ mà ngài cố gắng tìm mà chưa bao giờ tìm được.

Chúng ta có thể thấy lạ trong giọng điệu khi ngài nói với chúng ta rằng Ngôi Lời trở nên người phàm. Khi ngài viết, hẳn là ngài cũng cảm thấy rất hưng phấn, như lần đầu đến nhà của thợ mộc Giêsu ở làng Nadarét, Đấng Được Xức Dầu, Con Thiên Chúa.

Sự ngạc nhiên này cũng có trong thư thứ nhất của Thánh Gioan. Theo truyền thống, Thánh Gioan viết lá thư đó 66 năm sau khi Chúa Giêsu về trời, nhưng vẫn có sự ngạc nhiên trong lối hành văn của ngài. Ngài vẫn như thể không tin được rằng "điều đó là từ khởi đầu" cũng là "điều mà chúng ta nghe, thấy và sờ được".

Trong thời Giáo hội sơ khai, lễ Giáng Sinh không là lễ quan trọng. Cuộc đời Chúa Giêsu vẫn là ký ức sống, và sự phục sinh của Ngài vẫn chiếm vị trí trung tâm trong lịch. Nhưng theo thời gian, các thầy dạy

giả mạo bắt đầu không chịu nhận nhân tính nơi Chúa Giêsu. Họ cho rằng cơ thể Chúa Giêsu là cách cải trang tinh vi, chứ Thiên Chúa không bao giờ hạ giá chính Ngài bằng cách "mặc lấy xác phàm". Sau đó, các tà thuyết từ chối việc Đức Mẹ sinh ra Ngôi Lời. Họ nói rằng Đức Mẹ sinh ra "thùng" chứa đựng Ngôi Lời. Các tà thuyết vẫn cho rằng Chúa Con là phần phụ, như thần thánh, chứ không đồng bản thể và vĩnh hằng với Chúa Cha.

Các tà thuyết này có một điểm chung: Không chấp nhận việc làm người của Con Thiên Chúa. Arius là người lập ra tà thuyết Arian, ông là người giỏi về luận lý. Ông từ chối tín điều Tam Vị Nhất Thể (Chúa Ba Ngôi), ông cho rằng ba không thể là một, đó là số học sơ đẳng. Thiên Chúa vô hạn không thể làm người hữu hạn, đó là triết học sơ đẳng. Do đó không thể có việc Thiên Chúa làm người.

Những người lạc giáo như Arius muốn dành cho Thiên Chúa sự sỉ nhục không thể lý giải của sự lệch lạc vì kết hợp quá sát với bản tính nhân loại. Đó cũng là vấn đề tương tự mà nhóm Pharisêu không thể vượt qua: Nếu Ông Giêsu này quá tốt, tại sao Ngài thân thiết với người tội lỗi và người thu thuế? Thật vậy, mặc dù những người theo tà thuyết khăng khăng cho rằng họ bảo vệ sự hoàn hảo của Thần tính, họ vẫn thực sự từ khước sự hoàn hảo của tình yêu Thiên Chúa. Cuối cùng, tình yêu có thể có vẻ bất khả lý luận. Bất kỳ ai đánh giá người khác như chính mình đều có vẻ hoàn toàn thái quá.

Hầu như không thể trùng khớp việc kỷ niệm ngày sinh của Chúa Giêsu theo lịch sử và theo nghĩa đen, Ngài là con bác thợ mộc bắt đầu đảm trách việc quan trọng hơn khi đức tin đích thực bị choán bởi các sai lầm rất nguy hiểm là từ chối việc hóa thành nhục thể. Mừng Con Thiên Chúa giáng sinh là tách điều chính thống với tà thuyết. Mừng Chúa Giáng Sinh đưa Giáo hội tới nguyên tắc rõ ràng.

Từ đầu, không có sự thống nhất về ngày lễ Giáng Sinh. Giáo hội ở Ai Cập đặt ngày Đức Kitô giáng sinh vào tháng Tư hoặc tháng Năm. Các Giáo hội khác đặt vào tháng Ba, hoặc bất kỳ tháng nào mà họ thích. Điều cũng phổ biến là kết hợp lễ Giáng Sinh với lễ Hiển Linh (Ba Vua), đặt cả hai lễ này vào ngày 6 tháng 1. Nhưng khoảng thập niên 400, lễ Giáng Sinh được ấn định ngày 25 tháng 12 cho tới ngày nay.

Có ít nhất ba giả thuyết về lễ Giáng Sinh được mừng vào ngày 25 tháng 12. Cả ba đều hợp lý.

Giả thuyết thứ nhất đơn giản nhất. Chuyện xưa kể rằng, khoảng năm 350, ĐGH Julius I tìm ngày Chúa Giêsu giáng sinh trong hồ sơ điều tra dân số. Không thấy trong hồ sơ có thông tin về 350 năm sau đó. Chúng ta biết qua Phúc Âm theo Thánh Luca rằng Chúa Giêsu sinh ra trong thời gian điều tra dân số. Người Rôma, với sự tôn trọng mệnh lệnh, có thể đã giữ hồ sơ quá kỹ ở nơi nào đó tại Rôma nên không thể phát hiện.

Giả thuyết thứ nhì cho rằng các Kitô hữu không thể bỏ lễ kỷ niệm giữa mùa Đông của người ngoại giáo, nên dùng ngày đó luôn. Xuyên suốt lịch sử, người ta đã bỏ qua những ngày ngắn trong năm như ngày Đông chí hoặc Hạ chí. Khi ngày bắt đầu dài trở lại, nghĩa là mùa Đông cũng qua, và thế giới sẽ tái sinh vào mùa Xuân.

Nguồn gốc ngoại giáo của ngày này không làm chúng ta thành xấu xa. Thật vậy, nhiều truyền thống Kitô giáo đã có nguồn gốc từ ngoại giáo. Chẳng hạn cây Giáng Sinh không liên quan gì tới ngày Chúa Giêsu giáng sinh, nhưng chắc chắn mang ý nghĩa là nghi lễ giữa mùa Đông của ngoại giáo: Nhờ sự thông cảm, chúng ta đem tinh thần này vào ngày lễ bằng một cây xanh – cây này vẫn sống khi các cây khác đã chết khô. Và đó cũng là biểu tượng xứng hợp đối với các Kitô hữu. Cây xanh là phép ẩn dụ minh nhiên về niềm hy vọng của cuộc sống mới mà Đức Kitô mang lại cho chúng ta.

Còn nữa, đèn nến mà chúng ta thắp sáng khắp nơi trong lễ Giáng Sinh có thể là sự sống còn của nghi lễ ngoại giáo – một lần nữa lại là dạng thông cảm, lửa thắp sáng để làm mặt trời chết sống lại. Nhưng ánh sáng luôn là biểu tượng ưa thích của Kitô giáo.

Chúng ta biết rằng Giáo hội thời sơ khai thường lợi dụng niềm tin hoặc tục lệ của dân địa phương để loan truyền Phúc Âm. Chính Thánh Phaolô đã có một câu nổi tiếng được khắc trên bàn thờ dâng kính một vị thần ở A-thê-na (Athens): "Thưa quý vị người A-thê-na, tôi thấy rằng, về mọi mặt, quý vị là người sùng đạo hơn ai hết. Thật vậy, khi rảo qua thành phố và nhìn lên những nơi thờ phượng của quý vị, tôi đã thấy có cả một bàn thờ, trên đó khắc chữ: Kính thần vô danh. Vậy Đấng quý vị không biết mà vẫn tôn thờ, thì tôi xin rao giảng cho quý vị" (Cv 17:23). Tinh thần của Thánh Phaolô có rất nhiều trong Giáo hội trong việc phát triển cách hiểu của Kitô giáo về các lễ hội được ưa thích của người ngoại giáo, giải thích cho những người chuyển đạo rằng họ thực sự tôn thờ không chỉ Thần ánh sáng mà là Chúa Nguồn Sáng. *(Còn tiếp 1 kỳ)*

Mục lục

✞ Lá Thư Linh Hướng

♦ Hãy mở lòng mình cho Thánh ý Thiên Chúa 02

✞ Sống Lời Chúa 05

✞ **Học Hỏi Linh Đạo**

♦ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B1) 13

✞ Bài Học Từ Cuộc Sống

♦ Ông Cố miền sông nước 17

✞ Tân Phúc Âm hóa đời sống cộng đoàn (K14) 21

✞ Thơ: Lòng Thương Xót ơi! 25

✞ Tin tức & Sinh hoạt 27

✞ DIỄN ĐÀN

♦ Năm Thánh LTX đã cận kề 38

♦ Tin mừng cho toàn dân 42

♦ Hôm nay, Đấng Cứu Thế đã giáng sinh cho chúng ta 46

♦ Bình an dưới thế cho người thiện tâm 50

♦ Một lễ giáng sinh đáng nhớ 54

✞ Giáo dục Kitô giáo

♦ Hôn nhân gia đình, ơn gọi nên thánh (Bài 2) 56

✞ Giải đáp thắc mắc

♦ Tìm hiểu về lễ Giáng Sinh 60